

NGÀY NAY

Ngay NAY 1934

Số 46

0563



CÓ PHỤ BẢN

SƠ MÓNG MUÀ XUÂN

GIÁ: 0,25

Trường Thăng-Long, vì có:

Giáo-viên chuyên mòn,
Kỷ luật nghiêm,
Lớp học rộng rãi và sáng sủa

nên được phụ-huynh học trò rất tin cậy và học trò rất vui lòng tập học

Cứ xem sổ học sinh ba năm vừa qua thì rõ

1934-35	500	học trò
1935-36	1.500	—
1936-37	1.840	—

ÉCOLE THANG-LONG

Rue Bourret (Ngõ Trạm Mới) — Hanoi.

KHÁNH KÝ

Hiệu ảnh Khánh-Ký từ khi ra mắt bả
con ngoài Bắc đã được tiếng là biết
tiếp đài chư-vy ân-cân, lịch-sự.

Trong luôn hai năm chỉ có hiệu Khánh-Ký
giám chung bảy ảnh «Portrait»
trong phòng triển lãm «Salon 1935-1936»
để các nhà mỹ-thuật trong nước
binh phẩm, Hai năm luôn đều chiêm
giải «Hors Concours». Thực sự
đáng câu khen «Khánh-Ký chụp hình
mỹ-thuật nhất Đông-Pháp» của bà con
trong Nam ngoài Bắc tặng cho

Sang năm mới Khánh-Ký cũng theo
như mọi khi, bắt đầu từ móng 2 tết
cho đến móng 10 chụp từ 8 giờ sáng
đến 6 giờ chiều «chụp bằng đèn
thủy ngân».

Khánh-Ký kính mời

Xin chú ý: Hiệu Khánh-Ký không
tặng thêm giá-jánh lên 30 %

KHÁNH KÝ

3, Phố Tràng-Thi, (Trước cửa cảm hàng Tròng), Hanoi.

Các ngài nhớ cho :

Hiệu cơm tây **Joseph** hiện giờ
ở 41 phố Cura-dông gầm-cầu
(Avenue Général Bichot Hanoi)
ngày nào cũng có những món
ăn ngon như : cá song, tôm bé,
cùu, thỏ.

Thứ năm, thứ bảy có thèm món
Carry Ân độ. Chủ-nhật có
Bouillabaisse và *Bouchée à la
reine*.

Café Joseph kính cáo

1936



BINH-TÍ (chuột) ĐINH-SƯU (trâu)

TRÂU — Bác dục khoét lâm nên bị thải hồi chửi gì?
CH ỦT — Tôi dục khoét đang dở, kác đèn mà nhai lại.

1936-1937

NĂM 1936 — Một năm ảm đạm, nặng nề.

Thế giới sống trong sự bấp bênh, trong nỗi lo sợ. Chính sách vạn quốc hòa hiếu thất bại, nước nào đều lo thán nước ấy. Sáng ống chất thành núi, lâu bay lượn den trời... để đợi ngày giết lẫn nhau. Một nước lớn ở châu Phi bị diệt vong. Một nước mạnh ở Âu châu tự dân thân vào cuộc nội chiến ghê gớm. Gió lồng lẽ than trên những lâu đài đổ nát, những đồng xương vô định trong cảnh hoang tàn. Dân tộc nào cũng như bị cuốn vào cơn gió lốc dữ dội, bị lôi vào cuộc phá hủy khốc liệt. Trong sự kinh khủng, nhân loại ngập ngừng đi tìm hy vọng...

Đi tìm hy vọng... Năm 1936 đối với dân ta chỉ có một nghĩa ấy. Hy vọng được trông thấy một kỷ nguyên mới, một chính sách khác xưa, hy vọng sống một đời dễ dàng êm ấm sau cuộc khủng hoảng về kinh tế và về tinh thần. Cuộc chiến thắng của mặt trận bình dân đã đem lại cho ta hy vọng ấy, sau những ngày dang dở, những ngày tuyệt vọng.

Đời êm ấm kia, kỷ nguyên mới kia, không phải là năm 1936 ta mới mong mỏi. Song ngày trước, hy vọng ấy u ẩn trong lòng ta, năm vừa qua mới dám công nhiên thô lô, không e dè, sợ hãi.

Năm 1936, Năm của hy vọng.

Nhưng còn năm 1937? Năm 1937 phải là năm của sự hành động, năm của công cuộc kiến thiết.

Đương buổi thư nhàn, trong lúc pháo nổ như gợi trong lòng người nỗi vui sống một đời lý tưởng, ta hãy tạm dừng chán... Quên những nỗi lo áu cù, những mối hòn giận xưa, lặng lẽ hưởng xuân thầm

đuợm tam hồn, ta hãy vui vẻ nhìn về tương lai, một tương lai mà trong thâm tâm, ta mong sẽ rực rỡ, sáng sủa như những ngày nắng mới.

Vui vẻ, ta hãy theo một dì lục không hại, dem những điều mơ ước chúc tặng lẫn nhau, gọi là dè hưởng trước chút hương vị của nỗi vui chưa tới.

Vui vẻ, chúng tôi chúc năm mới sẽ dem lại cho người Việt-nam một cuộc đời mới, một cuộc đời đáng sống.

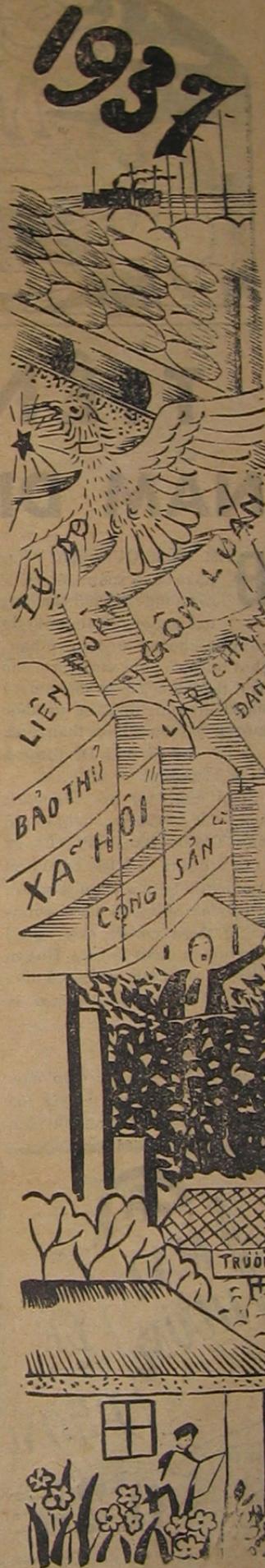
Chúng tôi chúc năm mới sẽ là năm đầu dân ta được êm thầm hưởng các sự tự do nền tảng của chủ nghĩa cộng hòa. Người An-nam sẽ tự do di lại làm ăn trên đất nước annam, tự do lập hội để mưu việc ích chung, tự do lập chính đảng để hộ vệ cho lý tưởng của mình. Bảo chí sẽ được tự do như chim trời, không có người trói chân, cắt cánh, để mặc cho bay tuyệt mù khơi.

Chúng tôi chúc năm mới sẽ khiến cho dân chúng lao khổ dở được nhiều điều lầm than cơ cay, sống trong những lớp nhà súng sủa, sạch sẽ, cao ráo, hưởng những luát nhân đạo và dù tài lực, dù cơ quan để tự bênh vực lấy mình.

Chúng tôi chúc năm mới sẽ thấy tiêu diệt những sự nhũng lạm hà khắc, những tục lệ cỏ hủ ở những vùng quê hẻo lánh là những nơi ánh sáng lửa văn minh sẽ theo gió ngôn luân lụt do soi khắp.

Chúng tôi lại chúc năm mới là năm hết thảy thanh niên, hy vọng của tương lai, sẽ sống theo lý tưởng, xả thân làm việc xã hội và gom tài góp sức để đem công lý, tự do và bác ái đến cho toàn dân cùng hưởng.

Hoàng-Đạo





TIÊN TRI NĂM DINH SƯU

DÈM HÔM QUA nghe tiếng pháo chào xuân, tôi vội lê gác sang ra ngoài sân lặng ngắm giông ngàn hà lờ chờ trôi trên khoảng tối tăm vô hạn. Chợt nhìn về phía sao Ngưu, sao Đầu, thấy sao Tử-vi mờ ám và sao Thiên-khổc thì sáng tỏ khác thường tôi rật mìn mà than rằng:

— Tự do ! tự do ! Dễ thường thì là ảo tưởng.

Chán nản, tôi trở về phòng sạch, dốt lò hương trầm, giờ cuộn Thái-át-thần-kinh của cụ trạng Trinh ra xem lại. Thủ triệt được nghĩa lý của năm sắp tới, tôi vội đem số mệnh năm Đinh-sửu lộ thiên cơ để mọi người cùng hóa ra quân tử cả... Hóa ra quân tử vì thành nhân có dạy rằng: « Biết tri mệnh mới là người quân tử ».

Con chuột nhắt, linh hồn năm Bính-lý, đã lủi xuống ruộng lúa rồi ; con trâu kẽm, linh hồn năm

Đinh-sửu, lội dưới hồ có được thỏa thích không ? Đó là một câu hỏi quan hệ đến vận mệnh cả thế giới, những người đương cục cần phải giải quyết ngay vậy.

Con trâu bản tính chậm chạp.



Năm Đinh-sửu công việc gì chắc cũng tiến hành một cách nặng nề, nhất là công việc đem tự do, công lý đến cho người đời. Năm Đinh-sửu lại sẽ là năm làm việc, « làm việc như trâu ». Vậy lời ông toàn quyền Brévié bảo chúng ta « làm việc đi » chính là một lời tiên định. Ý chừng ông cũng hơi biết tinh nhảm.

Phiền một nỗi con trâu to xác thế lại cầm tinh con giun. Vẫn biết rằng xác con trâu bọc con giun thì da còn thừa nhiều, nghĩa là năm mới sẽ là một năm sung túc, — nhưng con giun, con giun vẫn là một con giun. Nếu sự tiến bộ ấy thật quả có tư cách một con giun.

Vậy năm Đinh-sửu là năm của sự chậm chạp, nhưng chậm chạp chắc chắn như bốn vỏ trâu cầm xuống ruộng lúa.

Năm con trâu áy, với ngũ hành và các vị tinh tú ra làm sao ?
Sách thánh dạy rằng :
Đinh-sửu : gián hạ thủy.
Đinh : âm hỏa.

Sửu : âm thô.

Vậy năm Đinh-sửu thuộc âm. Phái phụ nữ sẽ hoạt động về giải phóng một cách dữ dội, sẽ may quần áo thật mỏng và sẽ đánh phấn thật dày. Nhưng Đinh-sửu thuộc âm, tức là thuộc âm ty. Vì vậy nên công việc hoạt động của phụ nữ nước ta đều « di dời » cả.

Năm Đinh-sửu lại thuộc Can Đinh. Can Đinh thuộc Nam phương. Nam phương thuộc hỏa. Hỏa sinh thô.

Như vậy có lẽ ngọn lửa chiến tranh sẽ cháy bùng ở phương Nam và lan đi nhiều nước lân. Vì rằng Đinh-sửu thuộc thủy,



mà thuộc thủy là điểm có nhiều nước vậy.

Can Đinh lại thuộc âm hỏa, vậy cuộc binh lửa sẽ ngầm ngầm không có tờ khai chiến, như ngọn lửa âm ỷ dưới chấu. Ở Âu châu, cuộc chiến tranh sẽ tàn khốc hơn ở nơi khác, vì Âu châu thuộc hành kim mà hỏa lại khắc kim. Một lẽ nữa là vì ở đây, có nhiều súng cối xay lúa.



Quay về nước ta, ở phương Đông-Nam, thì ta thấy :

Đinh-sửu : thủy.
Đông : mộc.
Nam : hỏa.

Thủy sinh mộc, mộc sinh hỏa. Có nước thi có cây, có cây thi có lửa, vì vậy nước ta, sẽ được hưởng chút dinh sự tự do, và dân lao động sẽ được hưởng chút ít luật xã-hội vậy, duy cùn sự mộc sinh hỏa mà các ông chủ lại sinh sự mà thôi.

Hỏa sinh thổ, thổ sinh kim. Các ông đội mũ cánh chuồn — thuộc hỏa, vì dân có câu « thết ra lửa » — sẽ đỗ sô vào miền

Trung, thuộc thổ, vì mong « sinh « kim » cho nhiều. Cứ thế mà ông Nguyễn-tiến-văn ngồi « sinh » văn ở Hu



lại tôi xem thiên văn thấy Tham-lang quay đầu về miền trong, mà Tham-lang thì đích là ông tham Lãng rồi.

Còn ở ngoài Bắc, sao Thiếu-âm lở mờ muôn tắt. Đó là điểm ông Thiếu Hoàng-trọng-Phu sẽ đến ngày về vườn vây. Sao Thiếu-âm thuộc thủy, mà năm nay lại năm thủy, vậy ông thiếu sẽ bị « lụt » là đúng số lăm.

Trong Nam thi ông Bùi-quang-Chiêu, đại diện phái đại tư bản annam ở hội-dồng quản hạt — vẫn được ăn uống béo bùi, việc không cần xem đến sao cũng thừa biết.

Nói tóm lại, năm Đinh-sửu sẽ là một năm quan trọng. Và số mệnh năm ấy, chung qui không ngoài can chi sung hợp và ngũ hành tương sinh.

Can chi : Đinh gặp Sửu, nghĩa là hộ mệnh mắc bẫy, rồng ám không mưa, gian truân nguy hiểm, con cái khó khăn.

Đã đáng lo sợ chưa ?

Ngũ hành : hỏa gặp thổ, nghĩa là hỏa thi có duyên, chầu trấn khảng khít, lộc tài sung túc, con cháu đầy đặn.

Đã đáng vui mừng chưa ?

Vậy nên, ta sẽ vui, sẽ buồn, sẽ có điều mừng, có điều lo, có lúc cười, có lúc khóc, lời thánh nhân đã là thâm thúy lắm thay.

Hoàng-Đạo-Tử



Một nữ trinh thám đi trinh thám nhà trinh thám.



Cái dời tốt đẹp già dỗi, cái tiết hình ô trọc của một người dân bá trè lai ở xã hội Annam.

NGÀY NAY « XÔNG » ĐẾN CÁC BÁO

HÔM mồng một tết, được giờ hoàng-dạo, nhân viên tòa soạn Ngày Nay rủ nhau đi xông đất các báu đồng nghiệp.

Nhân vừa mới ăn xong thịt mỡ với dưa hành, chúng tôi nghĩ ngay đến báo *Đa-đo-Tu*.

Đến chùa Quán-sứ, không thấy có Xuân-Hương đâu cả, chỉ thấy sự ông Nguyễn nồng Quốc dou dả ra chào.

Nhất Linh hỏi :

— *Đa-đo-Tu* vẫn còn sáng chứ?

Ông Quốc trầm tư mặc trướng một lúc lâu, rồi đáp :

— Cái đó tôi không rõ, xin hỏi ông Lê Dư.

Nhưng tìm ông Lê Dư mãi không thấy, chỉ bắt gặp một cái mõ mốc rêu, chúng tôi dành thất vọng lui ra đến báo *Tiếng chuông sớm*.

○

Xông báo Tiếng chuông Sớm

Đến nơi, các vị sa mòn văn sĩ đều còn ngon giấc. Giờ lâu, sự cụ chủ báu mới dậy tiếp. Lê Ta chào :

— A di đà Phật.

Sư cụ lắc đầu :

— Vô Phật.

Rồi vừa ngáp vừa nói :

— Xin lỗi các ông. Tôi hôm qua thức khuya quá.

Tú Mỡ dát mờ :

— Ý chừng sa mòn đi tìm hưng.

Sư cụ cười tinh đáp :

— Ấy chúng tôi quen cứ đợi lúc khuya tĩnh mới làm việc được.

Nói xong lại ngáp ngủ.

Chúng tôi bèn bấm nhau lui ra, để sự cụ nằm người cho lại người.

Nhát dao Cao bão khẽ Thạch Lam.

— «Tiếng chuông sớm» nên đổi là *Tiếng chuông khuya* mới phải.

○

Xông báo Xứ-Sở

Đến lò báu, có tiếng pháo nổ mừng. Ông Phạm-kim-Khánh đội mũ cánh chuồn, cầm hốt, chân đi đất; ông Tôn-thất-Bình, đầu trán, mặc áo spencer, đi hia; theo pháo ló mặt ra.

Nhát dao Cao đột ngột hỏi :

— Hai ông, ông nào khen cụ Thiếu?

Ông Bòng cầm hốt trả ông Bình

— Chính ông này.

Ông Bình giơ hia chỉ ông Bòng:

— Chính ông này.

○

Xông Khoa Học

Ông Khuyển nòng sứ đương

hoa, các ông a. Đã hai năm, đầu bối mọc ra hai cái cánh chuồn mà thủy tiên nó nhất định không mọc cái hoa nào, thế có đáng buồn không!

Khải-Hưng nói :

— Có lẽ nó tị, ông a.

— Nó tị gì cơ?

— Nó tị ông có cánh chuồn, mà nó không có. Sang năm ông cứ gọt nó thành hình cánh chuồn xem sao.

Ông Tiểu gật gù khen phai.

○

Xông báo Ich-Hữu

Đến cửa động, đã thấy mùi dị hương. Mùi ấy là mùi khỉ ngựa. Ông Vũ-dinh-Long, ăn mặc ra vẻ dị nhân, đương phe phẩy một cái đuôi chồi. Ý chừng đê đuôi ruồi bâu đen mặt bàn đặt trước mặt.

Thấy chúng tôi đến, ông si ra hai luồng ánh sáng xanh, vào ống nhô, rồi ra tiếp.

Chưa kịp hỏi, ông đã nhanh nhau nói :

— Tiên nhỏ, chúng tôi cho nghỉ cả.

Ông lặng yên một giây.

— Nghỉ không lương.

Rồi ngọt ngào, ông giorc bầu hồ lô vào cốc.

— Mời các ông soi « chén thuốc độc. »

— Không dám... mời ông.

Ông bèn nốc hồn một hơi, và thân thể ông thấy béo tốt hẳn ra.

Tiên ông có khác.

Đây là thanh niên ta trên đường tương lai.



Đây là truyện bên Tàu năm vừa qua.

~~~~~

## Xông báo Le Petit Haiphonnais

Cả tòa soạn, trong đó có ông Nguyễn-thăng-Long, đương đọc tờ *Le Petit Marseillais*.

Chúng tôi hỏi :

— Các ông biết viết văn?

— Oui, je savons beaucoup.

— Các ông viết văn khá?

— Oh ! beaucoup très khâ! beau coup grand bon.

Nhát dao Cao ngọt ngào :

— Thế thì các ông còn đợi gì mà không lên dịch giúp báo Đồng Pháp một vài tay.

Rồi đứng dậy đi ra. Chúng tôi cũng cáo từ. Ông Long còn chúc với một câu :

— Nous souhaiter Ngày Nay année beaucoup bon.

Sợ mê dao, Nhát dao Cao chạy như bay.



Những truyện ngắn đầu tiên của Khải-Hưng và Nhất-Linh (in lại)



Hành động và ái tình  
Quang-Ngọc với Nhị - Nương,  
Phạm - Thái và Quỳnh-Như.

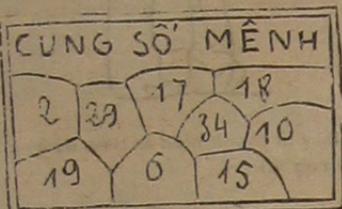


Kéo cày trả nợ.

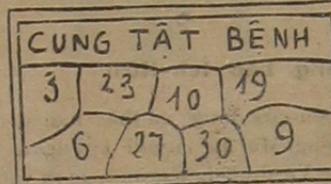
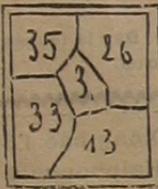
# BÓI MOI RUỘT

của Nhất, Nhị Linh cốc cốc tử

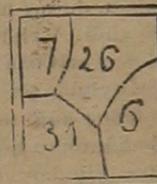
CÁCH BÓI — Ai muốn xem về cung gì thì lấy bút chì hay ngón tay nhâm mắm  
hỗ vào trong khung cung ấy. Gấp số nào thì tìm số đó ở bảng Moi Ruột rồi  
theo lời chỉ dẫn trong đó mà tìm câu trả lời.



Văn lời viết  
ra làm sao?



Giá trị của  
vợ lời ra sao?



## Bảng Moi Ruột

THEO trong bảng, của tập báo này tìm số trang, tìm tên bài rồi tìm giờ. Những số chữ (đặt theo thứ tự trong bảng) sẽ cho các bạn câu trả lời.

Thí dụ : chấm được số 7.

Các bạn giờ trang 13 bài Lý Toét lõi Jvõn, tìm giờ 32, những chữ 1, 2, 3, 4 của giờ 32 sẽ cho các bạn câu trả lời.

|    |   |                              |     |     |        |              |
|----|---|------------------------------|-----|-----|--------|--------------|
| 1  | — | trang 13 bài Xuân tình.      | Giờ | 2.  | Số chữ | 3-4          |
| 2  | — | » 13 » Xuân tình.            | »   | 2.  | »      | 3-4-5-6      |
| 3  | — | » 13 » Bánh chưng xanh       | »   | 5.  | »      | 1-2.         |
| 4  | — | » 13 » Lý Toét lõi vồn.      | »   | 16. | »      | 1-2.         |
| 5  | — | » 13 »                       | »   | 17. | »      | 4-5-6-7.     |
| 6  | — | » 13 »                       | »   | 18. | »      | 4-5.         |
| 7  | — | » 13 »                       | »   | 32. | »      | 1-2-3-4.     |
| 8  | — | » 13 »                       | »   | 45. | »      | 3-4-5-6.     |
| 9  | — | » 13 »                       | »   | 62. | »      | 5-6-7.       |
| 10 | — | » 15 » Nguyễn vọng ngày xuân | »   | 5.  | »      | 2-3.         |
| 11 | — | » 15 » Tình xưa nghĩa mới    | »   | 5.  | »      | 1-2-3-4.     |
| 12 | — | » 15 » Từ bầm.               | »   | 8.  | »      | 3-4-5-6.     |
| 13 | — | » 15 »                       | »   | 25. | »      | 3-4-5.       |
| 14 | — | » 15 »                       | »   | 28. | »      | 1-2-3-4.     |
| 15 | — | » 15 »                       | »   | 35. | »      | 2-3-4-5-6    |
| 16 | — | » 15 »                       | »   | 54. | »      | 4-5-6.       |
| 17 | — | » 15 » Diêm tối.             | »   | 13. | »      | 3-4-5-6.     |
| 18 | — | » 15 »                       | »   | 15. | »      | 2-3-4-5-6.   |
| 19 | — | » 15 »                       | »   | 26. | »      | 2-3-4-5.     |
| 20 | — | » 16 » Đồng ý.               | »   | 14. | »      | 1-2-3-4.     |
| 21 | — | » 16 » Lời con trẻ.          | »   | 2.  | »      | 3-4-5-6.     |
| 22 | — | » 16 » Chúc tết.             | »   | 4.  | »      | 5-6-7-8.     |
| 23 | — | » 16 »                       | »   | 6.  | »      | 3-4-5-6-7.   |
| 24 | — | » 16 » Phá giá.              | »   | 2.  | »      | 1-2-3.       |
| 25 | — | » 16 »                       | »   | 5.  | »      | 5-6.         |
| 26 | — | » 19 » Gián cửa nhà đồ nho   | »   | 2.  | »      | 3-4-5.       |
| 27 | — | » 20 » Luật tiến hóa.        | »   | 11. | »      | 1-2-3.       |
| 28 | — | » 20 » Hai bức thư.          | »   | 7.  | »      | 2-3-4-5-6-7. |
| 29 | — | » 20 »                       | »   | 18. | »      | 3-4-5-6-7-8. |
| 30 | — | » 20 »                       | »   | 20. | »      | 4-5-6-7.     |
| 31 | — | » 21 » Xã giao ngày tết.     | »   | 31. | »      | 1-2-3-4.     |
| 32 | — | » 22 » Sân tết.              | »   | 28. | »      | 5-6-7.       |
| 33 | — | » 22 »                       | »   | 33. | »      | 1-2.         |
| 34 | — | » 23 » Bánh bát bò.          | »   | 31. | »      | 3-4.         |
| 35 | — | » 23 »                       | »   | 48. | »      | 2.           |



Bị xử死刑, ba ông Thâu, Ninh, Tạo nhất định tuyệt thực....  
Một ông huyện có thể rằng không bao giờ lại thôi ăn như vậy!

## CA DAO NĂM MỚI

Phạm-kim-Khánh mong tết

Ước gì Tết suốt quanh năm

Đề ta bán pháo tiền trăm bạc ngàn

Chơi xuân bộ cánh sành sang,

Áo gấm la mặc, khăn vàng la deo

Cửu Đèn mong tết

Ước gì Tết suốt quanh năm

Đề đèn ta bán hàng trăm hàng

nghìn,

Đề ta lăm bạc nhiều tiền,

Rồi ta chạy chúc Hân đèn mới nghe

Sư Tăng-Phú mong tết

Ước gì Tết suốt quanh năm.

Người đi lễ phạt như rằm tháng

giêng,

Cho thêm vui cảnh chùa chiền,

Đề sư Tăng-Phú tằng tiền tằng

xương.

Nguyễn-tắc-Kè mong tết

Ước gì Tết suốt quanh năm

Đề ta bán việc di thăm, di chào.

Lâm văn chúc các ông cao,

Bô công len lỏi được vào trong kinh

Khuynh-nông-xứ mong tết

Ước gì Tết suốt quanh năm

Đề ta thư thả về thăm vườn nhà.

Thủy-liên có nảy giờ hoa ?

Hay vườn khoa-học hóa ra vườn..

hành ?

TÚ MỚ

## CỐ TẾT

Nghe nói Ngày Nay có Tú MỚ

Tết thì... ta quyết mua vé

sả,

Bánh này lấy thịt ấy làm nhân

Sườn nю với thắn kia nướng

chả,

Da rán, mờ lườn, giả bóng

heo,

Lòng thuộn, tiết đọng thay

dỗi chó.

Xuân về bầy cỗ cúng nàng

Thor.

Mời các anh em sori với tớ !

CỦ-NẠC

## XIN CHỚ

Củ Nạc kỳ khôi thêm thịt

MỚ.

Chực khiêng thằng Tú dem

về sả

Tú xin thú thực: quả gày

nhom

Củ chớ tướng lầm rằng béo

bở.

Mặt sứa gan lim rất khó vầm

Sương đồng da sắt dừng

hòng nhá.

Thôi ! tìm thức khác cúng

nàng tho

Đá lầm ! nuốt sao trời được

tớ !

TÚ-MỚ



MỘT ÔNG TÀO — Kia bác. Mũ  
thế nào lại có một cánh chuồn ?

ÔNG TÀO THỦ HAI — Có gì đâu !

Tôi năm nay làm ông táo ở nhà  
ông Phạm-lê-Bồng, nên cơ sự  
mới ra như thế

## ĐI « SE VÍT » CHIỀU 30 TẾT

Dần « Làng Gai » chiều ba mươi tết,  
Còn ức gi bằng đi « se-vít » tất niên.

Nghĩ cái thân tôi từ đồng tiền,  
Cha mẹ kiếp! nhiều phen phiền  
bực lè!

Trong buồng giấy, một mình ngồi  
lặng lẽ,

Cánh tiêu diều, vắng vẻ, tanh tùng  
Ôi!

Vắng xa nghe tiếng pháo nổ liên  
hồi.

Ở nhà đê dồn mời ông vãi  
Về cùng con cháu vui vầy năm mới  
Giữa cảnh gia đình lắp nắp đón  
xuân sang.

Trên bàn thờ đèn, nến sáng choang  
Hoa tươi thắm, khói trầm hương  
nghi ngút lồng.

Các cụ, tướng chừng lè lưỡi cẩn,  
Có ý mong : thẳng trưởng đã về  
chưa?

Thẳng trưởng đang giấy má bón  
bừa,

Ông chánh giục, bảy, lám giờ chưa  
được... tâu!

Hỏi các cụ cao xa có thán  
Nỗi chua cay của con cháu di làm  
Não là ông phán, ông tham.,

TÚ-MÔ

Thơ yết hầu

## THÁNG RƯỜI LƯƠNG TẾT

Nhà nước cưng tôi kiết.  
Mỗi năm ơn đặc biệt,  
Cho vay nứa tháng lương

Tiêu tết.

Các ngài tham, phán, thông,  
Lương tết ví đầy phông,  
Phón phở, trông ra phết  
Phú ông.

Giấy bạc săn trong ví,  
Tha hồ tiêu vung phí  
Đua lịch và đua sang  
Sa-sí!

Chẳng quan cũng tiếng  
quan.

Trưởng giả học làm sang  
Sí diện cho nên phải  
Hoang!

Cà cuồng chết đến đít  
Vẫn còn cay ra phết,  
Đù vay bốn tháng lương,  
Cũng hết!

Tết nhất uống, chơi, ăn.  
Tết xong, nợ khẩu dần,  
Hụt lương trong bốn tháng,  
Nhăn!

TÚ-MÔ

### CÙNG ĐỘC GIÁ

Vì số báo này chất chồ quá nên  
truyện « SỐNG » phải để lại kỳ sau  
đăng tiếp.



— Thế nào? Chúng nó đưa  
những gì?  
— Có một ít... gà thôi.  
— Thế mà cũng im mà nhận!  
Bát nó đem thử khác kia!  
— Nhưng gà là... kê mà lại còn  
gì nữa.



— Tôi vừa vào chúc tết quan ra!  
— Thế nào? ! nhiều chữ?  
— Ô, chỉ có nói móm không thôi.  
— Để tính nhỉ.  
— Ấy nhời tôi nói đều là những  
nhời... vắng nghec cả mà.



Lẽ tết hay là bữa ăn tất niên.

## XEM TƯỚNG MẶT



Về toàn thể. — Trong tướng Tào (xin đừng lầm với các ông tướng Tào), cái mắt là quan hệ nhất. Trong tướng ta cũng vậy : chẳng thế mà lúc nào họ mắng nhau, họ cũng đem tướng mặt ra để chứng rằng người ấy không tốt. Thi dụ như : đồ mặt mèt, đồ mặt nòi, đồ mặt chôn niêu, đồ mặt dày, mặt mo v.v... Những tiếng xấu xa trên này theo sách thì lại là tướng tốt. *Mặt mèt* tức là tướng « Quảng-hàn », vì mặt mèt tròn như mặt trăng, người phúc hậu dày dặn. — *Mặt nòi* tức là tướng « thiết điện », vì thiết điện là mặt sắt, mà trong sách lại có câu : *mặt sắt đen sì*, đen sì như chôn nòi vậy. Mặt chôn niêu cũng một tướng như chôn nòi, nhưng nhỏ hơn. — *Mặt mo*, sách tướng Tào không thấy nói đến. Theo tướng Tây thi rất xấu, vì *mo* nghĩa chữ

tay là chết (mort). — *Mặt chuột*: Ai có tiếng mặt chuột thì nên đề phòng hỏa hoạn, vì trong sách trường Khoa kinh Lữ của Chu Mậu có câu : *cháy nhả ra mặt chuột*. — *Mặt trái soan*. Nếu là con gái thi dễ kén chồng. Nhưng ở đời này, tướng ấy không tốt nữa. Muốn tốt thì phải thêm má lúm đồng tiền.

**Mũi.** — Người nào có mũi sư tử thì rất tốt, nhưng nếu mũi sư tử lại ở mặt người vợ thì rất xấu, nên đề phòng.

Người nào có mũi nhọn móm rất xấu. Muốn khỏi có cái tướng đó thì phải nên đề ý ngâm móm lại luôn, nhất định đừng hở ra. Mũi nhọn lâu không sờ mũi gì, tất đâm chán và sẽ thôi không nhọn nữa.

Nếu gãy răng thì chó bịt răng vàng



— Quan bảo quan chỉ thích hút có  
một thứ thuốc lá; thôi hẳn là thứ  
thuốc lá này.

« lóng mày tốt dãy », người đến xem  
đã giận ngay.

Tướng lóng mày dàn bà biến đổi vô  
cùng. Lúc ngắn, lúc dài, lúc to, lúc nhỏ,  
không chừng. Thầy tướng phải tùy cơ  
ứng biến.

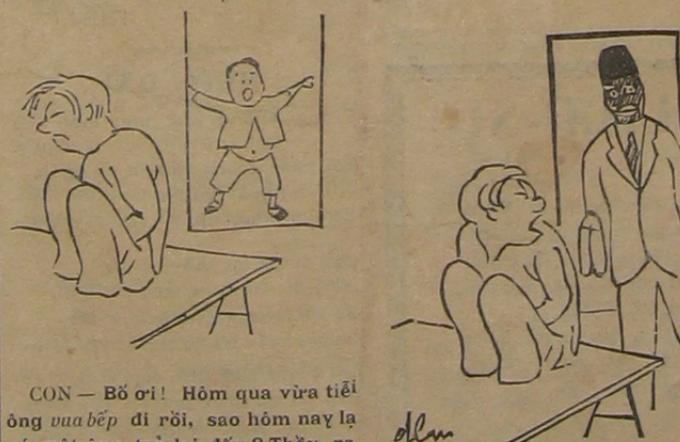
Bà nào hay đánh phấn nhiều thường  
có lóng mày rậm, ta gọi là tướng lóng  
mày chời xé, vì trời sinh ra như vậy để  
tiện việc quét bớt phấn trên mặt đi. Thầy  
tướng khôn ngoan chứ có nói ra để  
khách giận.

Ai có tướng lóng mày xấu rộm thì hay  
ngứa... ngứa mắt những người khác.

Ai lóng mày xấu mà đậm thì thầy tướng  
khen :

— Mí minh khả ái vỏ ly thôn. Thầy  
tướng lẽ cố nhiên là không hiểu gì,  
khách cũng không hiểu nổi, nhưng bằng  
ông, thế là đủ.

**Mắt.** — Mắt bao giờ cũng có hai con.  
Nếu thiếu một con thì là tướng chót,  
nếu thừa một con thì là tướng rắn (vì có  
thứ rắn ba mắt). Nếu thừa hai con (nghĩa  
là có bốn mắt) thì xem tướng phải thận  
(Xem trang 28)



CON — Bố ơi! Hôm qua vừa tiễn  
ông vua bếp đi rồi, sao hôm nay lại  
có một ông trở lại đây? Thầy ra  
mà xem! Mùi roi mắt cả cánh  
chuồn rồi!

dлан

## BÁO NGHỈ MỘT KỶ

Số 47 dáng lè ra vào ngày 14  
Février (mồng 4 tết) thì đến 21 Février (11 tháng giêng) mới ra.

NHÀ XUẤT BẢN

# ĐỜI NAY

IN NHỮNG SÁCH CÓ GIÁ TRỊ  
IN ĐẸP NHƯ NHỮNG SÁCH BỀN PHÁP  
ĐÃ ĐƯỢC LONG TÍN CỦA ĐỘC GIÁ  
SÁCH RA ĐẾN ĐẦU BÁN HẾT ĐẾN ĐÂY

ĐỜI NAY MUỐN

NHÀ NÀO CŨNG CÓ TỦ SÁCH « GIA BÌNH »

ĐỜI NAY ĐỊNH

IN HẾT CÁC SÁCH THEO MỘT KHỒ NHẤT ĐỊNH

IN ĐẸP — GÁY DÀY — BÁN THẬT RẺ

## HIỆN CÓ BÁN 4 CUỐN

|                       |                            |       |
|-----------------------|----------------------------|-------|
| LẠNH LÙNG             | của NHẤT-LINH              | 0\$28 |
| TIÊU SƠN TRẮNG SĨ     | của KHÁI-HƯNG              | 0\$25 |
| ANH PHẢI SỐNG         | của KHÁI-HƯNG VÀ NHẤT-LINH | 0\$25 |
| MAI-HƯƠNG và LỄ-PHONG | của THẾ-LŨ                 | 0\$25 |

### SẼ IN LẠI

|                     |                            |     |
|---------------------|----------------------------|-----|
| Hồn bướm mơ tiên    | của Khái-Hung              | Hết |
| Nửa chừng xuân      | —                          | Hết |
| Tiếng suối reo      | —                          | Hết |
| Giọt đường gió bụi  | —                          | Hết |
| Trăng mai           | —                          | hết |
| Anh phải sống       | của Khái-Hung và Nhất-Linh | Hết |
| Gánh hàng hoa       | —                          | Hết |
| Đời mưa gió         | —                          | Hết |
| Đoạn tuyệt          | của Nhất-Linh              | Hết |
| Tỏi tắm             | —                          | Hết |
| Giòng nước ngược    | của Tú-Mỹ                  | Hết |
| Mây vẫn thơ         | của Thế-LŨ                 | Hết |
| Vàng và máu         | —                          | Hết |
| Bên đường thiên lôi | —                          | Hết |

### SÁCH MỚI SẼ RA

|                                |                 |       |
|--------------------------------|-----------------|-------|
| Lê-phong phỏng viễn trình thám | của Thế-LŨ      | 0\$25 |
| Tục lụy                        | của Khái-Hung   | 0 20  |
| Những bức thư tình             | của Đoàn-phú-Tứ | 0 25  |
| Hai buổi chiều vàng            | của Nhất-Linh   | 0 22  |
| Đời chờ                        | của Khái-Hung   | 0 20  |
| Trở về                         | của Thạch-Lam   | 0\$25 |
| Dấu xe cũ                      | của Hoàng-Dao   | 0 25  |

Trong năm 1937 sẽ cho ra loại sách « NẮNG MỚI »

## XINH-ĐẸP, LỊCH-SỰ

Các bà, các cô lịch-sự, xinh-đẹp đều tra lui tới TRÁI TIM VÀNG, số 45, phố Bờ Hồ (Francis Garnier) HANOI, vì TRÁI TIM VÀNG là biểu-hiệu của lòng thành-thực trê-trung, của tuổi xuân mơ-mộng, của sự hoạt-dộng vui cười.

Tới TRÁI TIM VÀNG, các bà sẽ thấy :

- 1) Các thứ trang-diêm : kem, phấn, sáp, nước hoa,
- 2) Các thứ mừng đám cưới rất hợp - thời,
- 3) Các đồ dùng bằng huyền và dồi - mồi,
- 4) Áo Mantau và áo linh-thủy trẻ con.

Vui - vui, trè-trang, xinh-dep, lịch-su ở TRÁI TIM VÀNG



## THƠ MỚI

### YÊU

Ta đi thơ thẩn bên vườn mộng,  
Em nấp sau hoa khúc khích cười.  
Ngừng bước ta còn đương bõ  
ngõ,  
Lắng lør em ngát đáo hồng tươi...  
■  
Em ném cho lòng ta đón láy,  
Bông hoa phong kín ý yêu đương.  
Hay đâu hoa giầu hành gai sắc,  
Sướt cạnh lòng ta mấy vết thương.

Yêu em từ đó ta phơi phới  
Sóng ở trong nguồn thú đắm say  
Nhưng cũng sống trong đau khổ  
nữ.  
Miệng cười trong lúc ném chua  
cay.

Thế-LŨ

### CHIỀU BẰNG KHUÔNG

Làn gió bên sông lè cánh đưa  
Nắng chiều tươi nhuộm cảnh  
trong mơ;  
Bóng cây trên cỏ vươn mình ngả;  
Tha thoát nắng Xuân bước thắn  
thor;  
Trời biếc én nghe chèo võ nước;  
Nhớ nhung ai tiếc cánh buồm xa.  
Cô hàng đầu biết ta buồn nhì,  
Đon đả ra chào hỏi khách qua.

THẾ-LŨ

### NHỚ ĐAI

Trong buồng một mẹ, một « cò  
dâu ».  
Tôi nhá tròng cò mắt đỏ ngầu.  
— Bên ngoài hai họ đang vui vẻ—  
Cô còn nũng nịu : « chả di dâu ! »  
Chả di mà lại thấy cò di.  
« Nhị-hì » cò im, chẳng khóc gi.  
Và rồi... từ đấy, trừ khi tết,  
Chẳng thấy cò vè chơi mấy khi...  
Tết sau, cò bẽ đứa con trai  
Gặp tôi, tôi nhắc truyện xưa chơi:  
— « Thôi, thôi, cò chả di dâu nhỉ ? »  
— Phải giờ anh này rõ nhô dai.

CHI CHI

### XA CÁCH

Có một bạn, em ngồi xa anh quâ,  
Anh bảo em ngồi xích lại gần hơn.  
Em xich gần thêm một chút. Anh  
hòn.  
Em ngoan ngoãn xich gần thêm  
chút nữa.  
Anh sắp giận. Em mím cười, vội  
vã  
Đến kẽ anh, và mon trón : « Em  
dây ! »  
Anh vui liền, — nhưng bỗng lại  
buồn ngay.

Vì anh nghĩ : thế vẫn còn xa lắm.  
Đôi mắt của người yêu, ôi vực  
thẳm !  
Ôi trời xa ! vùng trán của người  
yêu !  
Ta thấy gì sau sắc đẹp yêu kiều,  
Mà ta riết giữa đôi tay thất vọng ?  
Dấu tin tưởng : chung một đời,  
một mộng.  
Em là em, anh vẫn cứ là anh.  
Có thể nào qua Vạn-lý-trường-  
thành,  
Của hai vũ trụ chưa đầy bí-mật.

Thương nhớ cũ trôi theo ngày  
tháng mết,  
Quá khứ anh, anh không nhắc cùng  
em.  
Linh hồn ta u-ẩn tựa ban đêm,  
Ta chưa thấu, nữ là người khác  
rõ.  
Kiếm mãi, nghi hoài, hay ghen  
bóng gió.  
Anh muốn vào dò xét giấc em mơ;  
Nhưng anh dẫu em những mộng  
không ngờ.  
Cũng như em dẫu những điều quá  
thực....

— Hãy sát dời dẫu ! hãy kẽ dời  
ngure !  
Hãy trộn nhau dời dẫu tóc ngắn  
dài !  
Những cánh tay ! hãy quấn riết  
dái vai !  
Hãy dâng cả tình yêu lên sóng  
mặt !  
Hãy kháng-khit những cặp môi  
gắn chặt  
Cho anh nghe dời hàm ngọt của  
răng ;  
Trong say sưa, anh sẽ bảo em  
răng ;  
« Gắn thêm nữa ! thế vẫn còn xa  
lắm ! »

XUÂN DIỆU



TRANH TÁO QUÂN TÂN THỜI

## CÂU ĐỐI LÊTA

Tết năm ngoái Lêta tung tiền tiêu tết mà hàng phố pháo nổ tí ta tí tách tú tung, buồn quá, mới có nghĩ ra đổi câu đổi để than thân : Tết tiếc tung tiền tiêu, tính toán toan tìm tay tử tế (1).

Không ngờ tiền tung thì vẫn chuong cũng tung nốt. Tay tử tế mà Lêta muốn tìm để vay ít tiền tiêu không thể nào tìm đâu được, mà vể câu đổi thứ hai cũng không thể nào nghĩ được ra.

Đành phải đăng lên báo thách các bạn đọc giả đổi giúp. Câu thách cũng gần khó bằng câu « Da trắng



— Mong một tết rỗi dấy...  
cậu muốn sinh truyện đánh  
nhau để rồng cả năm thi bảo.

vỗ bì bạch » của bà Thị - Điểm ngày xưa, nhưng Lêta vẫn mong rằng trong nước Nam này hẳn có nhiều người săn tài (tuy rằng tiền chưa chắc đã săn).

Quả nhiên năm nay các bạn gửi về đổi về rất nhiều, khiến cho Lêta dẫu tung hơn mọi năm cũng lấy làm sung sướng lắm.

Đổi tuy không chỉnh theo cái luật đổi khe khắt của các cụ đồ nho, nhưng làm quái gì cái vặt ấy ? Và bởi câu đổi không nhất định bắt tả cảnh gì, nên mỗi bạn tả một cảnh tình riêng. Câu gửi đến đầu tiên, hình như để yên ủi Lêta, nên nói đến sự trùng số :

Xuân sang xong xở số, say xưa xám xưa săn xu xài.  
(René Nhâm).

Câu thứ hai hình như mách Lêta một ý kiến hay là đi hỏi vay người trong họ trong hàng :

Hội hè hòng hí hửng, hỏi han hàng họ hắn hay ho.  
(Bùi L.)

1) Từ tết chứ không phải tết từ như thợ nhà in đã xếp lâm. Lêta chưa có con gái để tim đẽ, và cũng chưa có con nào hết, bởi cái lẽ để biếu là Lêta vẫn sống một mình. (Tiền đây, nhờ các bạn tìm hộ xem có cây lè nào xem chừng sai quả mách dùm để Lêta kết đôi. Cám ơn trước).

Câu thứ ba là của một cậu con cưng bòn của của cha mẹ cơ cầu :

Con cưng còn của cậy,  
kỳ kèo keo cố kê cơ cầu.  
(Ngô Tuất).

Và của một cô muôn kén được người chồng chí thú :

Cô kia còn cố kén, kỳ  
càng cốt kiêm cậu căn cơ.  
(Ng. Tuất).

Một câu nữa của một bạn vô danh, chừng làm bộ một cô « mèo » nói ngọng :

Nê noi nòng nuông nạnh,  
nô nàng nê nạc nỗi nê na  
(Vô danh)

Và cũng của bạn Võ Danh, một câu chừng lại để ghẹo người nói ngọng :

Ái-ân êm-ấm ấy, ôm-  
ờ uốn éo ý yêu ai ?  
(Võ danh)

Nhưng câu khéo nhất có lẽ là câu sau này của một anh chàng nịnh vợ ngày xuân, mà lại nịnh một cách hóm hỉnh :

Mới me mừng mợ mạnh, mỵ  
miều mà mở mặt mòn mi.

(Vũ-văn-Mậu)

Lêta



Quả tranh

Kẹo kéo



DUC LỐC

Lêta

Lêta</p

# ĐÊM GIAO THÙ'A

TRUYỆN NGẮN của KHÁI-HƯNG

**N**GHE pháo nổ gần xa, bà Ty bảo con dâu :

- Nhà người ta bắt đầu cúng cơm cả rồi đây, con à. Con cũng sắp bưng cỗ cúng thôi.

— Vâng.

— Có mấy bánh pháo của các cậu học trò, đem dốt cho vui, con à. Chứ không dốt pháo như năm ngoái buồn tẻ quá, mà chả còn ra tết nhất gì nữa.

Cúc trả lời mẹ chồng bằng một tiếng thở dài se sẽ, kín đáo, rồi lặng lẽ thong thả đi xuống nhà ngang. Nàng qua cái sân đất sét tròn như mõ, khiến ngón chân phải bấm chặt từng bước cho khỏi ngã. Một lát sau, nàng bung lên một cái mâm gỗ tròn dày úp cái rồ mới, dùng thay lồng bàn. Nàng đặt mâm lên án thư, trước ban thờ, nhắc rõ ra, bày lại ngay ngắn các đĩa thức ăn : đĩa giò nguyên khoanh chưa thái đĩa chả quế khom khom như thanh nứa dầy to bản, đĩa dưa hành nép còn dề nguyên nhửng rẽ đậm tua tua. Nàng mở nắp liền, xới hai bát cơm nóng khói bay nghi ngút, rồi vừa thấp hương vừa bảo bà Ty :

— Mẹ ơi, xong rồi đấy, mời mẹ vào lễ.

Bà kia đặt xuống đất một thằng bé chừng năm sáu tuổi bà dường ấm trong lòng. Thấy nó hậm hực khóc, Cúc mắng :

— Giao không được quấy, phải đòn bảy giờ ! Đề bà lê cúng ông chử.

Giao phụng phiju :

— Không cho bà cúng ông đâu nào !

Cúc cười, cúi xuống bế con lên bông :

— Con tôi không ngoan rồi. Không cúng ông phải tội chết.

Giao trổ mắt nhìn mẹ, không hiểu :

— Tại sao lại phải tội thế mợ ?

— Tại không cúng ông thì phải tội chử tại sao ?

— Tại sao không cúng ông lại phải tội ?

Cúc chau mày gắt :

— Giao im dè bà khán, đi !

Bà Ty đã vào ngồi quỳ gối trên chiếc chiếu đậu mới, bài tay đương kéo rộng cái vạt áo nâu ra, mắt đăm đăm nhìn lên ban thờ như ngâm nghì nhầm sẵn câu khấn.

— Mẹ cứ khấn ném ná thôi.

Bà Ty úa lệ, dập lại con dâu :

- Hừ ! chẳng khán nóm na thi còn biết thế nào ?

Rồi không giữ được nữa, bà lão tru lên khóc, và vừa lè vừa kẽ khaki :

— Ông ơi, tết năm nay là hai lần rồi đây... con ông nó chẳng về được... mà cúng ông, mà khấn ông... ông tính có cuyện hục không, ông ơi... Tết nhất... mẹ con,... vợ

giêng lụp xip, làn khói xám bốc lên rồi dần dần tan vào trong mưa phun u ám.

— Sao cúng cơm, con không dốt pháo ?

— Thưa mẹ, dốt làm gì ? Còn vuigì mà dốt ?

— Đốt cho nó ra ngày tết chứ ! Tết nhất chẳng có pháo té ngắt.

Cúc không trả lời, mờ màng đứng tựa cửa nhìn cây nêu mà

làm ra.

Tiếng đất nung kêu leng-keng trước gió, đó là tiếng nhạc ngựa của ông vải trở về ăn tết. Ngày còn nhỏ, mẹ Cúc bảo Cúc thế. Và nay, tuy Cúc không tin là thế nữa, nhưng cái thi vị của tiếng khánh sành vẫn man mác còn lại, còn lại với cả một thời thơ ấu. Và nàng vơ vẩn nghĩ thầm : « Giá ông bà, ông vải-run rủi đưa anh ấy về ! »

— Còn ơi, lê la rồi hạ cỗ cúng thôi. Ăn sớm đi ngủ để dậy kịp giao thừa chứ. Sang năm xuất hành vào giờ súp dây, xuất hành phượng nam, di ra chùa xin lộc.

Thấy Cúc buồn phiền, bà Ty mắng :

— Sao mày cứ xi-xị ra thế ? Sáng mai năm sớm, dê mày cũng mặt sưng mặt sỉa dê rồng tao quanh năm chăng ?

— Thưa mẹ, con còn vui sao được ? Người ta tết đến, vợ chồng xum họp, còn con thì...

Cúc đau đớn nghẹn ngào nói tiếp :

— Còn con thì... có khác gì... một người góa bụa không ?

Bà Ty vừa sỉa sói vào mặt con dâu vừa thét :

— Mày rủa nứa vào, mày rủa nhiều yào cho con tao chết quách đi !.. Voi lại, tao làm gì nên tội mà mày oán trách tao ?... Chẳng qua nó đại dột nó nghe người ta xui giục nên nó mới khốn khổ thế này... nên năm hết tết đến mẹ, mới chẳng được gặp mặt con...

Hai người đàn bà yên lặng nhìn nhau rồi cùng ôm lên khóc thầm thiết. Giao thấy mẹ khóc cũng khóc theo.

Không ai dè ý tới, vụt một cái, đêm đã kéo đến. Hình như cái ngày cuối cùng u ám, lạnh lẽo trong năm cũ muôn vội vàng trôi đi, lạnh lẽo màu nhường chỗ cho ngày đầu xuân trong sáng của năm sau.



chồng chẳng được gặp mặt nhau...

Thấy mẹ chồng khóc, Cúc cũng ôm chặt con vào lòng nức nở khóc theo. Nhưng bà Ty cúng chồng xong đã tưới cười đứng lên bảo con dâu :

— Con lại cúng thầy.

Rồi bà giặt cháu vào chiếu vui vẻ dạy lễ.

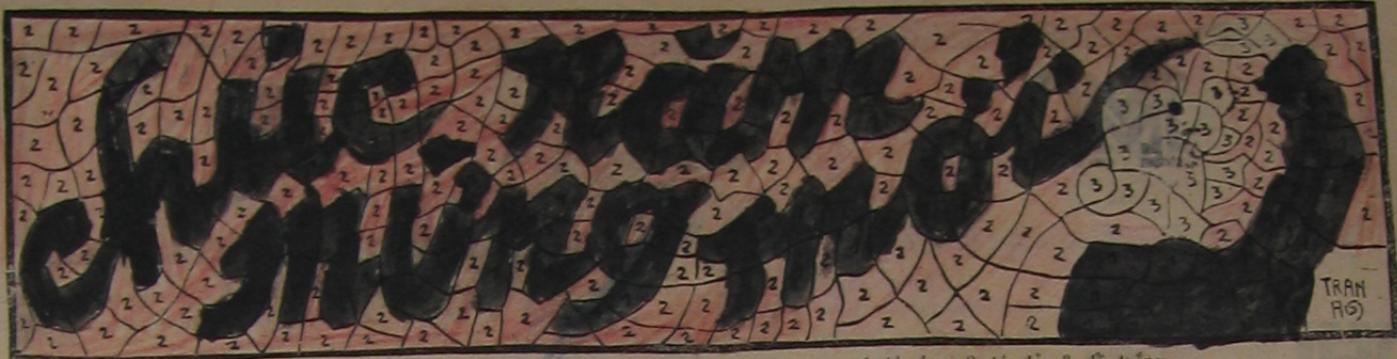
Khắp xóm tiếng pháo vắn lẹt đẹt nô nức hồi rì rạc hoặc liên một đoạn hoặc rẽ giàt ra hai ba đoạn. Trên nóc những nhà lá

buổi sáng bắc Côn, người láng giềng, đã dựng giúp bên bức tường đất ngọn cầm xương rồng, giữa gốc cau cao có dây trầu không quấn, và khóm dào cành màu nâu già dặn mang đầy những hoa và nụ xen lẫn với lá xanh non. Nhưng con rồng kết bằng mây cành lá vạn tuế, viên ngọc bồ bằng rơm, chiếc vòng tre dè treo những cái khánh, những con tôm, con cá bằng sành thì chính tự tay nàng dâ

Les cahiers CAFFA-PAPIERS porteront bonheur aux écoliers annamites parce qu'ils sont fabriqués avec la main d'œuvre du Pays. Exiger la marque de fabrique CP au PAIGLE SUR MAPPEMONDE

Bà giàn nhà lò mò dưới ánh hai ngọn đèn dầu nam. Bà Ty ấm cháu trong lòng và kè cho nó nghe câu truyện « Người lấy cỏ ». Cũng như mọi buổi tối mới đèn doan cỏ tiên ở sác cỏ chui ra, thì Giao đã thiu-thiu ngủ. Bà Ty đứng dậy rón rén vào buồng bếp.

(Xem trang 26)



Các bạn lấy bút chì xanh đỏ tô theo thứ tự sau đây: 1 tó đen, 2 tó đỏ, 3 tó trắng  
CÁC BẠN SẼ THẤY KHÓ CHỊU NGAY ĐẦU NĂM



## XUÂN TÌNH

Xuân xưa mà chị hồng hồng,  
Em ghẹo lấy chồng, chị mắng em  
luôn:  
— « Ranh con, liệu cái thân hồn ! »  
Rồi mặt chị đỏ, rồi mắng chị tui.  
Long lanh đôi mắt sáng ngời,  
Chị ngoảnh nhìn trời, dấu vè thơ  
ngày.

Xuân nay mà chị chẳng hồng,  
Chị đi cùng chồng đến tết thay me.  
Bên sườn, cháu khóc bi bê,  
Ngót ngào chị đỏ : « Cậu kia con ơi... »  
Vội vàng em chạy ra mời,  
Em hỏi truyện cũ chị thời nhớ  
không?  
Bỗng nhiên mà chị lại hồng ! ...

Duy Ninh

## BÁNH CHƯNG XANH

MẸ — Con không ăn bánh chưng à?  
CON — Vì bánh chưng xanh —  
Bánh chưng xanh là hẵn còn chưa  
chín. Các thứ ăn xanh thì độc và  
khó tiêu.

MẸ — Ai bảo mày thế ?  
CON — Thầy giáo con dạy ở nhà  
trường thế !

Nguyễn-an-Vinh

## LÝ TOÉT LÔ VÔN

Lý Toét ra Hà-thành sắm tết,  
Dắt cu con dao hết phố phuường,  
Sau khi sắm đủ mặt hàng,  
Cha con dắt dìu ra đường « Bón Be »,  
Khi qua rạp « Ciné Pa-lát »  
Đèn đỏ lòe, kèn hát du dương,  
Ảnh treo la liệt trên tường,  
Nước hoa trong tủ xông hương  
ngạt ngào.  
Toét toan lấy vé vào xem chiếu,  
Bỗng nhìn ra ngất nghẽo chiếc  
cán.  
Dắt con, Toét tiến lại gần  
Sầm sầm cung nhảy lên cán  
tức thi.  
Nhìn kim vẫn đứng ý ra đó,  
Toét « cầu sườn » nhăn nhó  
dậm chân,  
Chợt con Toét đọc lầm nhầm :

« Bỏ một xu trước khi cán  
đây này ! »  
Toét tinh ngó sờ ngay đến vị,

Mắt lâm la nhìn kỹ chung  
quanh,  
« Trước sau có bõ con mình,  
Đại gi bõ cả sáu trinh con vào,  
Bồ bốn trinh ai nào biết đến ! »  
Nghĩ vậy nên Toét đếm bốn  
đồng,  
Tim khe, Toét bỏ long long,  
Bốn trinh Bảo-dai thong dong  
chui vào.  
Hết bốn trinh, kim nào có  
nhich,  
Đứng bên, con khúc khích cười  
thêm :  
« Bõ ôi, hay bõ đếm nhầm,  
Hình như mới bõ bốn lân dù  
đâu ? »  
Toét cầm tíc, cau cau có có,  
Thùi hai trinh với bõ nốt vào,  
Nhưng kim chẳng nhich lý  
nào.  
Hình như nó vẫn làm cao với  
tiền !

Toét tức quá, chửi liên chảng nè:  
« Chửi đĩa nào viết thế ?  
xổ ông ! .  
Toét con vẫn cãi là không :  
« Hai người mới có sáu đồng  
trinh thôi ! »  
Toét sực nhớ, vội thui xu nữa.  
Còn vò tinh được « Lôi trinh  
no,  
Sáu đồng Bảo-dai chuồn vô,  
Cha con Toét nghẽn cổ có nhìn  
kim !  
Quái lạ, nó vẫn im như chết,  
Toát mồ hôi, Toét hét inh nh่า.  
Chợt viên đài xếp dì qua,  
Tóm ngay cụ lý, tống ra ngoài  
đường.  
Lỗi thui, Toét rủa phuường  
xiên xõ :  
— Thế mà đè : « Xin bỏ một xu,  
Ông nào có phải thằng ngu ! »

Vito

## MÃY KIỀU MŨ LẠ TRUNG BÀY DỊP ĐẦU NĂM



Từ trái sang phải và từ trên xuống dưới : Mũ hò lò — Mũ los kèn — Mũ đầu vịt — Mũ minh tam — Mũ  
quốc túy — Mũ mai rùa — Mũ kim khánh.

# M

# Ü

# A

## TRUYỆN của SOMERSET MAUGHAM

(Tiếp theo)

# H

AI gia-dinh, vẫn cố  
trò truyện, nhưng  
vẫn lắng tai nghe  
tiếng chạm cốc và  
tiếng kéo ghế. Hắn  
bọn khách khác vừa đến. Cô  
Thompson thất-tiệc.

Giữa câu truyện thuốc của giáo  
sĩ và chồng bà, bà Macphail bỗng  
phá ngang nói :

— Không biết cô ta làm thế nào  
để xếp được ngăn ấy người.

Câu nói tỏ ra rằng tư tưởng bà  
đương lang thang ở nơi nào. Nét  
mặt cau có của Davidson cũng tỏ  
ra rằng tuy ông bàn luận khoa  
học, mà tâm trí ông đương đì  
thẳng về cùng một hướng. Đương  
túc bác sĩ là những trạng thái  
của nhiều bệnh ông đã giải phẫu  
ở mặt trận Flandre, giáo sĩ bỗng  
hết lên một tiếng và đứng phát  
dậy. Bà Davidson hỏi :

— Alfred sao thế ?

— Đích rồi ! Thế mà tôi không  
nhĩ ra ! Nó ở xóm Iwelei.

— Chẳng có lẽ !

— Nó lên tàu ở Honolulu. Điều  
ấy đã rành rành ra đó. Và ở đây  
nó giờ nghè của nó ra. Ở đây !

Ông ta nói tiếng « ở đây » bằng  
một giọng căm tức, phẫn uất. Bà  
Macphail hỏi :

— Iwelei là đâu thế ?

Ông kia trố mắt nhìn bà, và  
giọng run lên vì sự ghê tởm :

— Là một xó ô uế ở đảo Hono-  
olulu, xóm đèn đỏ. Một vết dơ dây  
lan ở trên nền văn minh.

Iwelei ở ngay đầu tinh. Những  
phố khuất khứa dưa từ cảng tới  
nơi. Sau khi đã qua một cái cầu  
lung lay trong xó tối, qua một  
con đường vắng, lối lõm đầy  
những rãnh, người ta bỗng bước  
vào ánh sáng. Những xưởng xe  
hơi, những hàng cà-phê sảng rực  
và lố lăng òn ào tung ra những  
tiếng phong cầm máy, những cửa  
hiệu thợ cao, những cửa hiệu  
bán thuốc lá, xếp hàng hai bên  
phố. Sự khêu gợi và sự chờ đợi  
lạc thú như lo lửng trong không.

Phố ấy cắt khu Iwelei ra làm  
hai phần. Những đường lối hẹp  
đi từ phía ta phía hữu đến chốn  
chơi bời. Bài trí như một công  
viên, từng hàng nhà lầu nhỏ dồn  
dâng sơn xanh, cái nọ cái kia  
cách nhau một con đường rộng  
và thẳng. Ngắm sự đều đặn  
thẳng thắn và tráng lệ ấy, người

ta có cái cảm tưởng ghê sợ.  
Không bao giờ sự theo đuổi ái  
tình lại tổ chức có trật tự đến  
thế. Nếu ánh sáng ở các cửa sổ  
không tỏa ra thì đường đi sẽ tối  
tò mò, vì chỉ rái rác có vài cây  
đèn. Đàm ông lượn nhìn dàn bả  
ngồi bên cửa sổ hoặc đọc sách,  
hoặc khâu vá chứ không mấy  
khi đề ý tới những người qua

Davidson như bị kích động kêu  
than : hiện giờ đó là sự xấu xa  
bần thiú nhất ở Thái-bình-dương.  
Lâu nay, các giáo sĩ vẫn công kích  
sự dối-bại ấy, các báo chí địa  
phương đã phải nhòn nhao nói  
đến. Sở cảnh sát không chịu thẳng  
tay trị. Ông bà đã biết họ biện luận  
ra sao. Họ bảo : không thể tránh  
được sự dâm dật, thà vây nó vào

trong khu bị lôi tuốt ra tòa... Sao  
tôi lại không nhận được ngay con  
đàn bà kia là ai ?

Bà Macphail chém :

— Bây giờ ông nói tôi mới nhớ  
ra rằng còn vài phút nữa tàu  
chạy, người ấy mới lên. Tôi trông  
thấy ngay cái dáng điệu khả nghi.

Davidson bức tức kêu :

— Sao nó dám đến đây ? Tôi  
không thể tha thứ được.

Ông rảo bước di ra cửa. Mac-  
phail hỏi :

— Ông định sao ?

— Còn định sao nữa ? Tôi bảo  
nó im ngay. Tôi không dè nó dùng  
cái nhì này làm nơi... nơi...

Ông tìm một chữ không khớp  
tai các bà. Mắt ông ném tia  
sáng. Sự cảm động làm cho cái  
mặt xanh của ông càng xanh thêm.  
Bác sĩ can :

— Hình như có ba, bốn người  
dàn ông. Tưởng không nên xuống  
vào lúc này.

Giáo sĩ khinh bỉ nhìn ông, và  
không nói nữa lời, nhảy chồm ra  
ngoài phòng. Bà vợ nói :

— Ông không biết ông Da-  
vidson mới tưởng rằng ông ấy có  
thề sơ tai nạn mà không dám  
lamin theo bồn phận.

Bà ta ngồi xuống, gò má cao,  
thoa dỗ, hai tay bóp chặt lấy  
nhau; bà cố nghe những sự xảy  
ra ở tùng dưới. Ai nấy lắng tai.  
Họ nghe thấy ông Davidson đi  
rầm rầm trên thang gỗ, rồi  
mở cửa. Bỗng tiếng người hát im  
bặt, nhưng cái máy hát vẫn cất  
giọng mũi đi bài âm nhạc tục tĩu.  
Tiếng Davidson thét lớn, theo  
liên sau tiếng vật nặng rơi. Âm  
nhạc ngừng. Cái máy hát đã bị  
ném xuống đất. Lại nghe thấy  
tiếng Davidson và tiếng nhọn  
hoắt của cô Thompson ; rồi, tiếng  
huyền náo om xòm lường như  
một đám đông cùng vươn họng  
ra gầm thét. Bà Davidson buông

một tiếng thở dài se sẽ, hai bàn  
tay bà ghi lại, rồi cả gân lên. Do  
dự, bác sĩ lần lượt nhìn hai  
người đàn bà. Ông chẳng muốn  
dính líu vào việc ấy một tí nào,  
nhưng có lẽ hai bà mong ông  
xuống ? Rồi hình như có một  
tren loạn đâ. Tiếng nghe rõ hơn.  
Davidson đã bị tống ra ngoài ?  
Cánh cửa xập mạnh. Sau một lát  
yên lặng, Davidson lén gác và  
vào phòng riêng.

(Còn nữa)  
Khái-Hưng dịch



dường. Bọn này cũng như bọn  
gái chơi, đều là người từ xứ :  
người Mỹ, thủy thủ ở những  
tàu tranh dỗ bến, làm công những  
tàu vận tải nhỏ, ai nấy say bi  
tỉ, bình linh người Âu, người  
bản xứ đóng ở đảo, dân Nhật  
đi tùng bọn hai, ba người, dân  
Hawai, dân Tàu, áo dài lê thê,  
dân Phi-luật-Tan đội mũ rất ngô;  
người nào cũng yên lặng, nghè  
ngáo ; tinh dục vẫn buồn phiền.

một khu đề dẽ việc kiểm tra còn  
hơn. Sự thực thi các thầy cảnh sát  
ăn lè : phải, họ nhận lè của bọn  
chủ cà-phê, của bọn chửa thò,  
của bọn gái chơi nữa. Về sau họ  
cũng bị bắt buộc phải ra tay.

Bác sĩ nói :

— Tôi xem báo Honolulu ở trên  
tàu, đã biết hết những điều ấy

— Iwelei, cái tội ác, cái ô nhục  
của Honolulu không còn nữa ngay  
từ hôm chúng tôi tới đảo. Người

**AUTOMOBILISTES** retenez cette adresse :

**Garage NHẬT - QUANG**  
28, Rue des Graines

Tout pour autos :

Dépannage, démontage et remontage rapides et soignés  
Équipement électrique et moteurs  
CONFECTION CARROSSERIES DE LUXE ET CAPITONNAGE  
Peinture à main et peinture au pistolet

Travail rapide, soigné et garanti — Prix forfaitaire  
Le plus grand garage annamite d'Hanoï, le garage de confiance

## CÂU ĐÔI TẾT



### NGUYỆN VỌNG NGÀY XUÂN

Gặp xuân, mong « Ánh Sáng » lan mau, soi thấu hang cùng, ngõ hèm;  
Thêm tuổi, muốn « Ngày Nay » trẻ mãi, trông tim lối thẳng, đường quang.  
Phạm-dinh-Thựu

Lắng lặng Bính-Tý chuồn, dem « Ánh Sáng » quyết bài trừ... hang chuột;  
Lù lù Đinh-Sửu lại, thấy « » mong cải tạo... kiếp trâu.  
Thiên Hỏa

### TÌNH XƯA, NGHĨA MỚI

Chiều ba mươi, nhớ Phong  
Hóa tình xưa, xếp gọn lại,  
xây bao Ngày Nay đưa đến;

Sáng mồng một, mừng  
Ngày Nay nghĩa mới, mở  
tung ra, ngõ hồn Phong hóa  
hiện vè.  
Chyêu's

### MỘT ĐÔI CÂU ĐÔI TẾT

(Tuy không chỉnh nhưng mà cũng  
chỉnh.)



Mình với ta tuy hai mà một.  
Ta với mình tuy một mà hai.



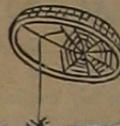
(1) Hào quang đây là ánh sáng của đồng bào

## ĐIỀM TỐT

Kể về sự tin tưởng của dân Á Đông thì trong không biết nói đến bao giờ mới hết. Vì ở đây họ tin dù thít. Dưới đây là sự tin tưởng về điềm tốt. Một truyền già xảy ra đầu năm cũng có thể định được tương lai, vận mệnh của người ta trong đời hay trong năm ấy. Đó là nguồn gốc của sự tin tưởng điềm tốt.

Giữa đêm ba mươi tết, nếu người ta nghe được tiếng chuột kêu thì thật là một điềm tốt vô cùng. Vì tiếng chuột kêu sẽ là túc, túc...nghĩa là đủ... Hạnh-phúc sẽ đầy đủ, tiền tài sẽ đầy đủ, nhưng bao nhiêu tiếng « sẽ » ấy cũng đủ làm cho đức tin kềm phẫn mãnh liệt rồi.

Sáng mồng một lúc ra đường gặp một người dân bà đang gánh gồng, thì người ta sẽ cho là may mắn. (Lần này họ không sợ gặp gái nữa). Vì đón gánh giống nét giằng đầu đất trên người dân bà (chỗ nữ) lại thành chữ « an » nên công việc lợn năm sẽ được bình an và sật.



## TẬP KIỀU



Đè huề lưng túi gió trăng.

Sau lưng theo một vài  
thằng con con.

## VUI CƯỜI

### Tôi như đêm 30

năm phút chúc tết lẫn nhau bằng  
gác: — u sáo cõ dài giảng giặc.  
— Thủng tôi hết truyện nói... San  
tàng tôi líp tát tung gõ

## NGÀY TẾT TRẺ CON HÁT

Phỏng theo bài « Bồ cu, bồ các »

Pháo sì, pháo tịt  
Mờ mịt khói bay

## VUI CƯỜI

### Nhật ký của anh bếp

Sự viết nhật ký đã thành một cái «mốt». Bất cứ ai cũng đều viết nhật ký cũ. Sau đây là nhật ký ba ngày Tết của một anh bếp, vẫn trống vào ruột tượng vợ dê hút.

MỒNG MỘT TẾT — Tôi không bị vợ chửi và được hút no nê.

MỒNG HAI TẾT — Tôi được hút, nhưng bị vợ chửi.

MỒNG BA TẾT — Tôi vừa bị vợ chửi, vừa không được hút.

### Đồng ý

Chú Minh và cậu Ngũ tuy là hai anh em ruột, nhưng tính tình trái ngược hẳn nhau, nên không mấy khi là hai cậu không xung đột lẫn nhau. Bà mẹ lão làm buôn râu lầm, nên hôm nồng một tết, bà bóc một cái bánh trưng cho hai cậu cùng ăn để có dịp làm lành với nhau.

Minh và Ngũ vui vẻ ngồi vào ăn. Nhưng vừa được một lúc thì hai cậu đã cãi cọ nhau, mà lần này lại kịch liệt hơn mọi lần. Bà mẹ hỏi:

— Hai anh em lại có điều gì không đồng ý với nhau thế?

Minh và Ngũ đều mếu máo thưa:  
— Không, lần này chúng con đồng ý với nhau. Chúng con cùng muốn ăn miếng qua.



### BANG BẠNH KHAI ROI

Đầu năm người khai, Bang  
cũng khai,  
Người ta khai bút, Bánh  
khai roi.  
Có muôn khôi rông thì vụt  
vợ,  
Vụt con, vụt cái, chở người  
ngoài.

Nguyễn- Đức-Thoa

### Cũng chúc tết

Trong ngực, hai anh tú bị khô sa  
chung thân nói truyện với nhau

— Ngày anh, con Ba tú qua! Tôi  
vừa nhận được thư chúc tết của nó  
— Nó chúc thế nào?

— Đây này, tôi đọc anh nghe: « Ngày  
tết có mấy lời chúc anh năm mới  
rực sống lâu trăm tuổi. »

### Phá giá

ÀU — Sao tết năm nay mua  
hiệu vàng bạc thế có phi không?

MƠ — Hừ! cậu không biết đồng  
tỷ vừa bị phá giá à? Phải mua  
hiệu các cu mới đủ tiêu ở dưới ấy  
hứ!

T. Huân



BANG BẠNH ĐÁNH ĐÚ

Thơ chúc ngày tết

# THƠ TƯƠNG HÌNH

của BÀO TRÚC SƠN

**D**ÂY là bức tứ bình đề bốn câu thơ cổ (—cổ mà rất mới lạ—) theo diệu tú tuyệt ngũ ngôn thi và viết bằng lối chữ tượng hình chân dung các nhân vật mà độc giả vẫn quen biết xưa nay.

Đọc thông được bài thơ này,

độc giả có thể tự tin được mình là người có tài. Mà đọc càng nhanh càng là người có tài lớn. Vậy trong lúc hội họp ngày tết, các bạn độc giả có thể đem bài ấy ra đọc thi với nhau xem ai có tài hơn ai.

Thơ có thể đọc theo lối Tàu,

nghĩa là từ trên xuống dưới và từ giòng bên phải sang bên trái; có thể đọc theo lối Nhật bản, từ trên xuống dưới và từ giòng bên trái sang giòng bên phải; lại có thể đọc lật ngược cả lại cũng vẫn xuôi.



Còn nghĩa thơ thì thực là xấu xa man mac, các bạn có thể tha hồ tản rông được không biết đến đâu là chừng g.

A = P - B - KK

Nhân dịp tết, tôi nghe họ chúc nhau những hạnh-phúc là hạnh-phúc. Tôi không hiểu hạnh-phúc là gì, liền đến nhờ ông Phạm-lê-Bằng cất nghĩa hộ.

Ông nói: « Hạnh-phúc chỉ là một cái « phocc-muyn » (formule) như: A=P+B+KK.

- A là gì hờ ông?
- A là hạnh-phúc.
- P?
- Là pháo.
- B?
- B là báo.
- Còn KK?
- ... KK là...

Ông không muốn nói. Tuy vậy biết được A, P và B, ta có thể theo phép toán học mà tính ra được KK là gì.

Mộng Du (Huế)

THƠ KHỐI-HÀI

## CÂY NÊU

Tặng những ông trọc phú  
bay chiếm đất của dân quê.

Những ngày ba mươi tết,  
Khắp làng dựng cây nêu,  
Nêu cao theo giờ lợn,  
Tiếng cá khánh vui kêu.

Những quỷ đồng, quỷ tây  
Không dám đến quanh đây,  
Vì nêu xanh đã cầm,  
Vì voi bột rắc đầy.

Dân dè phòng kỹ qua,  
Nhưng mắt mắt như thường,  
Vi... (đi, bao kỳ quái !)  
... Không dè phòng... quỷ dương.

Mai-Thanh

VUI CƯỜI

## MÙNG TUỔI

LIEL — Chị Oanh ơi, năm  
mới chị có thích người ta mừng  
tuổi cho chị không?

OANH — Có, mừng tuổi ai  
mà không thích.

LIEL — Thế à, vậy năm nay  
em mừng chị thêm 5 tuổi nữa  
nhé?

OANH — !!!

Nguyễn-Huệ

MỚI LẠI

## PETROMAX

N 826 — 300 bougies  
1 litre dầu đốt đặng 12 giờ  
N 821 — 200 bougies  
1 litre dầu đốt đặng 18 giờ  
N 900 — 100 bougies  
1 litre dầu đốt đặng 26 giờ  
Chỉ có thứ đèn n' 824 N' a  
sóng bằng dầu lửa mà tho.  
Sáng 300 bougies



## Đèn MANCHON kiều mới rất tội tân

Đèn hiệu PETROMAX n' 824 N

ĐỐT BẰNG DẦU LỬA

SỎNG BẰNG DẦU LỬA

Chẳng cần phải dùng đèn dầu alcool mà sóng như trước nữa  
Hiệu đèn Petromax n' 824 N mới phát minh tại bến Đức

Ai thấy cũng đèn khen ngợi vô cùng, máy-nóc giản-dị

đơn-sơ dùng rồi có thể sáu tay một mình đụng

Cách đốt rất dễ: cỗ sún ống bom đẽ chửa dầu lửa định luân trong bình đèn, khi muốn sóng, chế độn dầu lửa vào ống chửa rồi chỉ cần bom có 9 hay 10 cái là có đủ dầu tran lên chỗ đẽ sóng, trong lúc sóng ngọt lửa cũng xanh biếc như ngọt lửa dầu alcool chứ không có khói, một lần chẽ dầu vào ống chửa có thể sóng được mười mấy lần

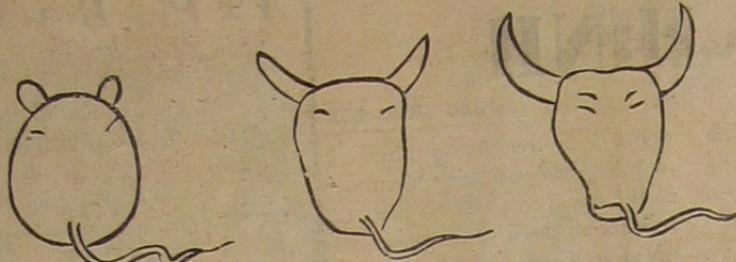
Đèn Petromax n' 824 N là kiều đèn rực lich-sử, linh-xảo, không kiêu  
đèn nào sánh bằng, không hao dầu, không sợ chục-chắc điều gì

Đèn Petromax bán ra đèn có bảo kiết luôn luôn

Établissements DAI-ICH

Chuyên mua bán các loại đèn danh tiếng và đồ phụ-lụng các hiệu đèn đèn có dầu  
N 29 Boulevard Tổng-Đốc-Phương — CHOLON

# LỄ PHÉP



Chuột di ...

Trâu về.

## HÀNG TẾT

NGÀY NAY HIỆU



Trong dịp Tết, hiệu Ngày Nay ở phố Tự lực văn đoàn có chung các thứ hàng giá bán rất hời. Xin kê ra như sau đây :

1.) **ĐOẠN TUYỆT** : thứ « đoạn » này dùng may áo thì « tuyệt » đẹp.

2.) **BÊN ĐƯỜNG THIÊN LÔI** : ấy là một thứ « đường » phèn thượng hảo hạng. Xin nhớ kỹ dấu hiệu « Ông thiên lôi » v.v. ở ngoài hộp đường, kẹo mua nhầm phải của giã.

3.) **GIỌC ĐƯỜNG GIÓ BỤI** : là một thứ « đường » trắng tinh không có một hạt bụi nào.

4.) **VÀNG VÀ MÁU** : các đồ dùng trang sức nên làm bằng thứ « vàng » này là một thứ vàng trà, hung hung đỏ.

5.) **GIÒNG NƯỚC NGƯỢC** : nhà bác học Tú Mỡ có chế ra thứ « nước » ấy dùng để rửa mặt. Ai có nét mặt u sầu mà dùng thứ nước đó thì sang năm mới sẽ có một bộ mặt vui tươi.

6.) **TỐI TẮM** : năm mới, nhà nào cũng nên có một hộp « tắm » này để sỉa răng sau khi ăn. Đó là một vật « tối » cần.

Hà Vanich

## TRUYỀN VUI BẰNG THƠ

### BỮA TIỆC TRONG GIẤC MƠ

Tết đến ngồi tư lự  
Bên cạnh khóm hồng tươi  
Hay đâu một thiếu nữ  
Đến tìm tôi đi chơi...

Qua phố, đường chí chít  
Tới một xóm con con  
Đủ cau, chè, cam, quýt  
Chữ đẽ: « Danh nhân thôn ».

Lối vào hai bên ngõ  
Trồng toàn thứ thủy tiên  
Pháo xuân đi đet nổ  
Mù tiêng người lặng im.

Nàng mời tôi vào đó  
Và dọn tiệc mừng xuân.  
Vừa gấp, nàng vừa trả  
Cho tôi từng món ăn...

Này chân gà, mõm gấu,  
Tần theo lối La-tinh.  
Này thịt Sơn Dương nấu  
Với đồ lẩu Nam-kinh.

Này thịt cầy nấu chuối,  
Mắm Huế bằng tôm, ve.  
Thịt cò với rươi muối  
Vịt già hâm súp... de..

Rượu Vắn, ty say khuổi  
Tôi vừa loạn xin về  
Thì nàng mang đồ nước  
Bày bàn bên ra khoe.

Ngọt, Bùi, thoi dù vị  
Chè đậu dài, chè Sen  
Bánh phúc-linh, mứt Bí  
Tôi ăn, luôn mõm khen

Ra về, nàng tiên, chúc  
Chóng vó Huế, thang quan  
Tôi nghen lời, cảm xúc  
Mirng lại nàng Bình an...

Bỗng hồi chuông sờm đánh  
Giật mình linsk giác mơ  
Tan tiệc xuân Hia quanh.  
Vội lầm ngay bài thơ...

Bảo Trúc-Sơn (Thái-binh)

**N**ÊU phải nói đến một thứ lễ phép ngộ nghี, phiền phức và tròng khói hài nhất, thì không ngần ngại tôi đưa ngay ra lối lễ phép Tàu. Cách xâ giao của các chú « con trời » trong tàu lâm (tôi tự nhiên) nhưng tàu một trăm phần trăm, tàu đặc sệt, đến nỗi không ai bắt chước được.

Mỗi lần nhắc đến truyện của các bậc



tiền-bối, hay các vị danh nhân quá vãng, các chú « con trời » không bao giờ quên cúi mình chấp tay xá mây xá trước khi thiêm đọc đến tên húy kỵ. Một lần có đứa con nhắc đến tên đức Không mà quên xá, bị ngay ông bố viết giấy từ không nhìn nhận là con nữa. Lại một lần khác có người trai trẻ đáng nằm dài trên cỗ đài đọc sách Minh Tâm, bị ngay một ông lão qua đường (cô lẽ là cụ Không tái sinh) đến đánh luộn cho mấy cái lát, rồi bỏ đi không nói gì hết. Theo luật của các chú « thiên lử », thì mọi người dân bà có thai hay có kinh nguyệt không bao giờ được phép đọc đến tên thánh biển. Một người học thotre uyên thâm bao giờ



rung biết bận áo thụng xanh, xem giờ tốt ngày xuân, đốt trầm, trước khi đọc đến tên húy của thần thánh. Vừa nhai đồ ăn trong miệng, vừa đọc đến tên húy là một sự ngạo nghễ không cung; người ta đã liệt hàng người này vào quân côn đồ không giáo dục.

Ngày xuân nếu có một ông quan ghê vieng nhà mình, thì tất cả người trong nhà phải ra lạy cảm ơn ông quan ấy. Lúc ngồi đài « hưng lạy », ông quan ấy phải cầu thần đầu những ngón tay trong tay áo; nếu vò ý để thò ra ngoài thì người nhà sẽ xem như một sự vô lễ không tha thứ được.

Buồn cười nhất là lúc nói truyện. Vì đây không phải là nói truyện mà thật ra là một dịp để người ta phô bày tài nói văn hoa, khôn khéo với nhau. Chẳng hạn người trong nhà muốn hỏi bã lớn đã có thai chưa và độ nào để thì phải nói thế

## TÀU

này :

— Ngày xuân đã đến, không biết con chim phượng hoàng nhà ngài đã thay sắc lông chưa, và cành hoa lê không biết lúe nào mới đâm chồi nở nho?

Cũng một ý ấy, người ta có thể dùng câu khác :

— Biển Nam-hải nhà ngài chúng náo mới giao sóng (vì cái bụng có chứa với ngực sống biển thật là tuyệt đối) và cung quang-hàn còn bao giờ nữa mới khai động đưa hương.

Dưới đây là cách hỏi thăm con cái nhà quan :

— Ba con rồng vàng (ba đứa con trai) và hai con hạc trắng (hai người con gái) nhà ngài vẫn tung hoành khắp bốn phương trời đấy chứ?

Lẽ phép buộc phải khiêm tốn, ông quan chấp tay trả lời :

— Ba con heo con nhà tôi và luôn cả hai con gà mía, vẫn lục rúc trong xó nhà và kiếm lấp (án) thường luồn.

Dưới đây là lối ăn nói quá hạ minh của các quan đồng liêu, hay nói cho đúng hơn, của hàng người có học thức. Nhân ngày mồng một tết, một ông quan nhỏ



ăn vận hẳn hoi, đến thăm một ông quan lớn khác đồng quán. Lúc qua biển, một con chuột đang uống dầu lạc trong đĩa đèn, thấy bóng đi qua liền giật mình vùng chạy, làm bắn tung cát dầu vào áo ông ta. Trước khi quý lạy « mừng tuổi » đại quan, theo lẽ phép, ông ta phải quý lạy xin lỗi trước đã :

— Bầm đại quan, khi kẻ tiểu nhân mới bước vào lầu Phụng này thi con chuột ngọc của đại quan đang uống dầu tiên trong đĩa đèn lưu ly bén hiền liễu. Cái thân đê tiện của tiểu nhân, lúc vào điện ngọc đã làm cho con chuột quý hóa của đại nhân giật mình vùng chạy. Nhưng

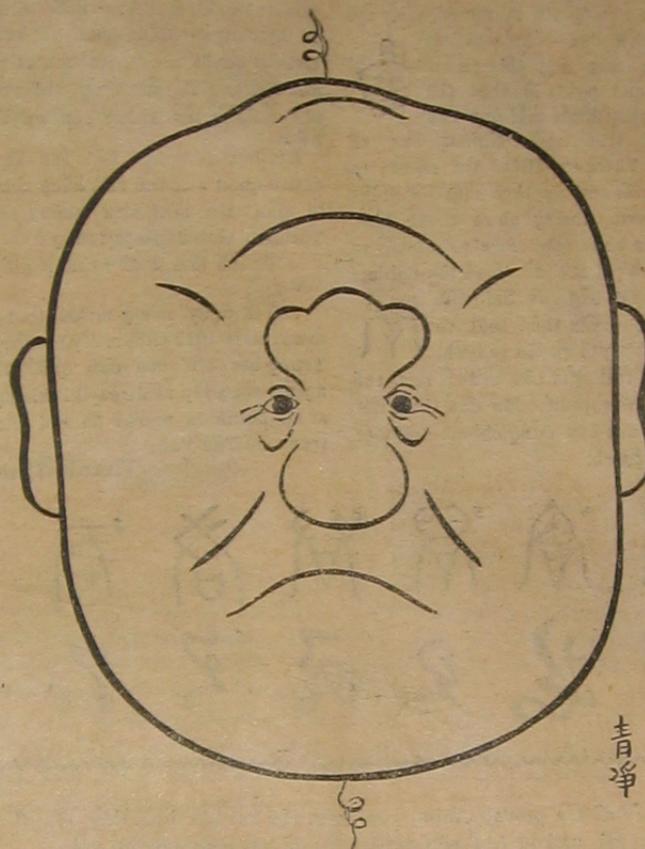


nhiều ơn đãi đức, cái khổ rách của kẻ ngu ngốc này lại được cái diêm phúc hưng vài giọt dầu tiên thượng hạng. Vậy cùi minh xát đất xin lỗi thượng quan, đã trêu tiếc giọt dầu tiên không xin phép và làm cho con chuột ngọc nhà rồng phải nhức lòng trong giây lát.

Thanh Tịnh

## THUÂN NGHICH DIÊN

VÀ KHI SÓ MÙA XUÂN RA RỜI



NÉT MẶT XÃ XỆ LÚC SỐ MÙA XUÂN CHUA RA

## CÂU ĐỐI TẾT

I

**DƯỚI BÓNG TRE XANH, TÚ MÔI buông câu  
GIÒNG NƯỚC NGƯỢC,  
GIỌC ĐƯỜNG GIÓ BỤI, Khai-Hưng đứng bán  
GÁNH HÀNG HOA.**

II

GIÁN CỦA NHÀ ĐỒ NHO

Tối ba mươi, tắm một bùa tất niên, câu ghét  
điếc ngẫu ma quỷ sợ ;  
Sáng mồng một, viết vài giòng khai bút, văn  
chương nồng nặc vợ con kinh.

Bửu-Đà, Huế

Ai dã may ở hiệu  
CH.MAU'S tất dã  
biết tài cắt  
của  
CAI QUÝ,

Ai chưa biết xin mời lại ex-coupeur chez CH. MAU'S  
No 24 Lê-quý-Đôn Hanoi

La coupe  
**CAI QUÝ**

Hơn 20 năm lẩn lộn trong nghề lai  
được thực nghiệm rất lâu về lối cắt **Adam**,  
nay ra mô cửa hàng riêng xin đem hết cái  
sở đặc ra công hiến liệt quý đồng  
bảo ua vận Âu - Phục theo lối thời trang.

## CÂU ĐỐI TẾT

I

Trịnh trong chàng  
trâu chào chú chuột,  
Choáng choáng chú  
chuột trốn chàng trâu.

II

## GIÁN ĐỘNG TÂN DÂN

Còn kiệt, còn kỳ, còn  
quí quái ;  
Có qua, có kiém, có  
còn quyền.  
P-Quang-Vân

Lục-sue, chuột cong  
duôi chạy.  
An-nhàn, trâu vác  
sừng về.

Ba nhà báo trong  
Nam, vì da ngôn, nên  
danh tuỵệt thực,

Lăm nghị viễn ngoài  
Bắc, vì da thực, át phải  
tuỵệt ngôn.

Hà Vanich

## VUI CƯỜI

TRUYỀN ĐỜI XƯA...  
ĐỜI NAY...

CON — Cha ơi! Cha ! Cha hãy kể  
cho con một truyền đời xưa, một  
truyền quán cướp bóc lột, nghe cha!

CHA — Ngày xưa có một anh  
trợ phu.

CON — Thế rồi sao nřa, cha ?

CHA — Hết rồi con ạ.

Cũng lại người cha và đứa con  
trên này :

CON — Bảy giờ con không thích  
nghe truyện đời xưa nữa..., cha  
hãy kể cho con nghe một truyện đời  
nay thôi, những phải là truyện  
thần tiên kiếm hiệp, hoang sơn  
quái kiệt con mới thích nghe.

CHA — Ngày nay có ông Vũ-  
đinh-Long.

CON — Thế rồi sao nřa cha ?

CHA — Hết rồi con ạ.

Bửu-Đà, Huế

Chỉ nên cắt tóc ở  
Salon de Coiffure TRAC  
n° 83, Rue du Chanoine Hanoi

KHẢO CỨU

# LUẬT TIẾN HÓA

**L**UẬT tiến hóa ở xã hội hiện thời càng ngày càng rõ rệt, không một nước nào ở trên mặt đất này là không tuân theo luật ấy. Đức giả sẽ thấy sau này cách tiến hóa của văn-học và nền chính trị Trung-hoa đi đôi với nhau từ đầu chí đuôi rất ăn nhịp.

Nước Tàu đương nhiên là một nước quân chủ đồ sộ, tưởng không có sức mạnh nào sờ ngã, thi bỗng chốc lại trở nên dân chủ một cách không ngờ. Thi ai có ngờ được một nước tôn trọng vua như « Con Trời sống » lại có những tư tưởng chóng hợp thời đến thế.

Theo văn-học Tàu thì chữ « quân » nghĩa là « vua » cũng theo luật tiến hóa đơn giản mà thay đổi dần.



VĂN VUI

## HAI BỨC THƯ

Hai bức thư chúc mừng của dân vùng bắc giao cho Bang Bành và Lý Toết:

« Nhà quê, ngày...

« Bầm quan nởn (lớn)

« Chặng tôi nở rân den, mây lầm lay được quan nởn rủ nòng sương yêu, đem roi vọt ráo hóa cho chùng tôi, chặng tôi rất nồng nấm cảm tạ tẩm nồng qui hóa ấy năm,

Lay nhân rịp tết Nguyên-dán, muốn tở nòng biết ơn quan nởn, chúng tôi sành sực kinh túc quan nởn lầm lay thê mau sảng quan liến túc và ước ao rằng ngoc sẽ của quan nởn thê bằng lầm bằng mười lầm ngoài đê rỗi đây có sè tở lên một bực vì nhân của lười Việt-lam ta và nám cho lối giông Tiên-Rồng được lở mày lở mặt.

« Kinh sư Rân den »

« Nhà quê, ngày...

« Sưa cụ,

« Từ khi cụ ra năm việc đến rõ, chúng tôi được nhờ cụ nhiều năm. Cụ sật nởn một người có tài, có đức đáng được rân lìn cần. Lêu không có cụ si còn đâu nởn suôn phong mỹ túc, còn đâu nởn lòn ti tát túc của nàng ta !

Vậy lên nhân rịp tết đến, chúng tôi thìn gửi nởi túc cụ thõng nứa

Trước kia, về đời vua Phục-hy—mà thiên hạ đã tin là người sáng tạo ra chữ Tàu—chữ « quân » viết theo một lối rườm rà quá, nghĩa là thật thà vê ngay hình một ông vua ngồi trên ngai. Nhưng sau về đời Thương - Hiệt, thi người ta lại viết chữ ấy theo một lối giản dị hơn, nhưng chưa thoát khỏi nghĩa khúc mặc. Bon so người ta chỉ vẽ cái mũ dề tỏ vẻ tôn nghiêm của một ông vua, hai cánh tay tỏ quyền thảo luật và cái miệng tỏ quyền ra lệnh.

Rồi trải qua bốn mươi lăm thế kỷ, chữ « quân » dần dần thiếu nét đi và đến sau cùng chỉ còn lại một cái ngoạch.

Thì cũng trải qua thời gian ấy, nền quân chủ ở Trung Quốc cũng bị lạy chuyền nhiều phen và kém bớt oai quyền nhiều. Mãi sau cùng đến đời vua Tuyên thống, thi vua chỉ có tiếng mà không còn quyền nữa.

Một hôm có người hỏi Tôn Văn chữ « quân » có thể viết bằng cách gì giản tiện hơn nữa không thi Tôn tiên sinh đáp ngay rằng :

— Có thể lăm là đề khoảng giấy trắng.

Thế là ngày mồng mười tháng mười năm 1912 (Nhâm Tý), nước Trung hoa trở nên dân quốc và người sáng lập ra được thi không ai lạ, chính là người đã nói câu trên... là Tôn Văn.

Thanh-Tịnh



PHƯƠNG

LY TOÉT — Đã không kẻ doái  
người hoài  
Săn đáy ta thắp một vài nén  
hương

## THƠ TẾT

CỦA ÔNG  
DIỆP - VĂN - KÝ

**V**ÀO khoảng giữa năm 1933, trong một buổi diễn thuyết về thơ mới ở Saigon, ông Diệp-văn-Ký có nói một câu chí lý :

— « Trước khi cáo từ thành già, tôi xin khuyên ai nấy một điều :

« Làm thơ phải có thiên tư, không phải làm một cách « trán dia » mà được. Thà để người ta làm rồi mình đọc thì nghe nó hay hơn ».

Thực là chí lý. Thực là chí lý. Nhưng than ôi, trong buổi diễn thuyết ấy, ông Kỳ lại mang thơ mình ra đọc và cứ khen ầm lên là hay lắm, những thơ ở báo này báo nọ sao bằng (Áy là tôi thuật một cách « nôm-na » những lời « bóng bẩy » của ông).

Vì bài thơ kiệt tác ấy là thơ tết của ông Kỳ—(kỳ... khôi), nên tôi chép một đoạn ra đây để các bạn mua vui... trong mấy ngày xuân :

Mừng một vợ chồng cùng ông bà  
Thằng nhỏ ngoài đường chạy vô  
nhà.  
Ở lỗ ở trán mang dây nich  
Ôm con cười ngất nước mắt ra...

Mai-Thanh

## LUYÊN - TIEP

Architectes

N° 42, BORGNISS DESBORDES  
HANOI

PHUC - LOI  
1 Avenue Paul Doumer Haiphong

CHAPEAUX MOSSANT  
Articles de nouveauté  
Chapellerie, Parfumerie  
Lunetterie - Cravates

SACS POUR DAMES & DEMOISELLES

# XÃ GAO

## NGÀY TẾT

B A ngày tết nguyên đán có thể gọi là « ba ngày xã giao » của người Annam. Trong ba ngày ấy, người Annam nào, dẫu nghèo hèn, cũng... lột xác xách thùng hàng ngày, để biến làm người lịch sự, rất có lễ độ, và hết sức theo đúng phép xưng hô, — để rồi sẽ hiện nguyên hình sau ba ngày ấy cũng không muộn.

Hiem một nỗi là mỗi người hiều cái lịch sử theo một lối, thành ra không đồng ý nhau, và kết cục là ai được rõ ràng là một người lịch sự hoàn toàn. Đại loại có ba phái cư xử khác nhau: phái cũ, phái mới, và... — cũng như trong mọi vấn đề khác —, phái dung hòa, nghĩa là nửa cũ, nửa mới, nghĩa là chẳng cũ mà cũng chẳng mới, dở dở, ương ương vậy.

Ta thử cố tách bạch xem công việc xã giao trong dịp tết có những gì. Thực là không ít: tắm tắt niên, sắm quần áo đẹp để đi lễ tết, quét nhà và đuổi chuột để dọn dẹp chỗ tiếp khách, sắm sẵn rượu, chè, mứt... để đón khách, dọn bàn thờ để bắt khách lễ ông vài nhà mình, học ôn lại những câu chúc tết, cố cắn răng mà nhún nhường lời thô bỉ và nhện chửi bới, gửi danh thiếp đi các nơi quen biết, v.v...

### I.) Tắm... « tắt niên »

Cũng may thỉnh thoảng lại có tết đến để nhắc cho nhiều người biết rằng: ở đời cũng đôi khi cần phải sạch sẽ! Nhất là trong cuộc thủ tiếp ngày tết thì sự sạch sẽ là cần, cho nên ngày ba mươi, ai ai cũng đồng ý nhau về sự tắm. Thôi thì hàng bán lá thơm tha hồ mà dắt. Một năm có một ngày! Có người lần thẩn cho cái quang cảnh ấy là đáng cười, đem ra mà chế riệu. Nhưng chúng tôi cho đó là một tục hay, đáng khuyến khích, vì chẳng thà một năm tắm một ngày còn hơn là khêng tắm ngày nào hết. Vậy xin các ngài đừng « vân minh » quá, mà bỏ mắt cái tục « tắm tắt niên » rất tốt đẹp ấy đi.



Người ta nói: « Tắm để sang năm mới được may mắn... » Thực ra thì cũng rất may mắn... cho cái mũi của người khác vậy.

Chỉ lo ngày tắt niên đó, trong lich thành caj: « Không nên tắm gội » thì thực là nguy to. Ngày cũng như hôm nay mồng mốt mà thành dày: « Không nên ăn » vậy.

### II.) Dọn dẹp nhà cửa

Vẫn còn là công việc ngày ba mươi.

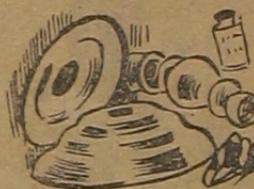
Tắm chưa đủ, phải dọn dẹp nhà cửa, lau, chùi, quét, rửa, đuổi chuột, khua mạng nhẹ, chép gác móm bán quần, v.v... để tiếp khách và đón... tiếp ông vài.

Đó là một dịp để « khai cuồng » những gian nhà ẩm thấp, lối tắm quanh năm dầy rác, bụi và vi trùng. Cũng lại là một tục hay đáng giữ gìn.

Cách trong hoang, thi hành dào, chậu cúc, bát thủy liên, cây quất, thuyền dược, mẩu đơn, cùng những

mẫu giấy dỏ, rắc vàng rắc bạc, tranh Tứ-vi, Huyền-dâng, tranh cộc, chuột, gà, lợn, cá chép, v.v... là những thứ cần có để làm rõ rệt cảnh tết ở một gia đình Annam. Có người tưởng thế là không « vân minh » không « tân thời », đã nêu ý phá bỏ và công kích nữa. Nhưng chúng tôi chỉ muốn những người đó tìm được một lối trang hoàng khác có thể làm rõ rệt được hơn thế cái không khí long trọng, vui tươi và chất phác của ngày tết ở nước Nam. Bấy giờ tôi sẽ nhờ họ thay luôn cái cây « Noel » của người tây bằng cái gi khác hợp thời hơn!

Nhưng trong khi đợi, thì một cái nhà trang hoàng theo lối trên kia vẫn làm cho khách đến chơi



được vui vẻ hưởng cái hương vị đặc biệt của ngày tết.

### III.) Lễ tết... và lě tết

« Lễ tết » có hai nghĩa: 1./ dem lễ vật đi biếu nhau trước ngày tết, như mứt, bánh trưng, bưởi, gạo, v.v... ; 2./ đến thăm nhau hôm

tết để mừng tuổi nhau, và để lễ ông vài nhau.

A. — Lễ tết số 1. — Trong năm chín hâm án ai, nhớ vả ai, tết đến gọi là có chút vật để tỏ lòng nhớ ơn cũng là một điều hay. Như: lễ tết thằng thuốc dã chữa cho mình khỏi bệnh (có người lần thẩn lại di tết cả những ông thằng chữa cho mình... không khỏi bệnh), tết thằng giáo dã có công dạy dỗ mình, tết bà nhặt hờ dã có lòng yêu hứa gả con gái cho mình, tết ông huyền dã cho mình làm lý trưởng tuy không phải ông ta làm cho mình được thế vì từ lě suông.

Nhưng có khi chưa chịu ơn, mà muốn lấy lòng để cầu lợi về sau này, cũng di tết. Lại có người lễ tết những bạn bè, để người ta tết lại mình những thứ tốt hơn, ngon hơn. Nhưng lối này nguy hiểm, vì không già đoán thì có khi lỗ vốn to. — Có một hạng người rất nén tết, là chủ nợ. Để cho họ khỏi réo đến tận đêm giao thừa.

Lễ vật thì thường là: các thứ mứt, chè tàu, bánh trưng, gạo nếp, vải chàu cây cảnh, vải cù thủy tiên, gà sống thiến, hay là muối tân thời hơn thi: rượu ngọt, kẹo tẩy, sì gá, v.v... tùy từng trường hợp. Luật chung là biếu những thứ người ta thích, mà vừa với sức mua của mình. Ví dụ: ông Phạm-lê-Bống thì nén tết một chiếc kim khánh, càng to càng hay (nếu ít tiền thì mua khánh bằng... đất nung, hay bằng đồng mạ kẽn cũng được); ông Vũ-dinh-Long thì nén tết mít... chén thuốc độc hay đổi kiêm tiền (xin đừng xếp chử làm đổi chử é ra chử è); tết có Lê-Chí một cái đuôi gá, hay là đuôi cò trắng Nguyễn Vĩ cũng được, v.v...

**MUỐN CÓ ĐỘI GIẤY VÙA Ý**  
Quý-ông, quý-bà, quý-cô chỉ nên  
dùng giấy hiệu

**PHONG-TÀI**  
43, phố xe Điều, Hanoi  
Chi-diểm: 2 và 18 Hàng Bồ

Một nhà chuyên môn chế tạo đủ các  
kiểu giấy fantaisie dòn ông, giấy  
kim thời dòn bà, và chuyê  
gởi linh hóa giao ngàn khắp  
Đông-Dương, đã được  
các bạn hàng mua, bồi  
và mua lẻ tin cậy lắm.

Giày mule theo kiểu đầm



B. — Lễ tết số 2. — Đến thăm nhà bạn để chúc mừng năm mới, thường vẫn gọi là di tết, là vì theo cõi tục, ông phải dem cả đầu gối di theo để lễ ông vài nhà bạn ông. Nếu ông không theo tục ấy, nhà chủ sẽ nhặc khéo cho ông biết

bằng cách giải lai tẩm nệm trước bàn thờ, và sửa lại mấy nén hương cắm lệch. Ông cũng cứ lờ đi, thi khi ông ra về, bận ông sẽ rửa thăm: « cái thằng thế mà ngu ! » và sẽ mỉm cười với ông từ dãy, vì họ vẫn coi ông vải nhà họ là những bậc vĩ nhân ai cũng phải thờ !

Cũng may mà ít lâu nay những



hạng người khó tính ấy đã gần hết (nhất là ở các lịnh thành lớn).

Nhưng cái danh từ « lỗ tết » vẫn còn ! Mặc dù ta có thể đến nhà bạn hôm tết, chúc mừng mấy câu, nói vài câu chuyện rồi cáo từ, không phải lo ngại gì nữa.

Đến thăm bà con hôm tết, ta nên ăn mặc thế nào ? Đàn bà, tất nhiên mặc những thứ áo nào nào thật đẹp, đẹp nhất trong tủ áo của mình, không phải suy tính như người Pháp, vì ta không có phán biệt kiểu áo nào mặc vào giờ nào. Đàn ông mà mặc quốc phục thì cũng dễ dàng, không cần phải lo nghĩ gì. Nhưng mặc áo phục là một việc rất nên cẩn thận. Ta có thể mặc quần áo thường (lựa bộ nào mới nhất, tươm nhất) hay dùng bộ veston habillé (áo đen, quần có kẽ, đeo ca-vát, giày da đánh sáp) : nhưng đừng bao giờ mặc smoking ban ngày cả. Nhiều người hiểu lầm lối ăn mặc, phơi bộ áo smoking dưới ánh nắng trang trang, cho thế là lịch sự, không biết là chỉ đáng tức cười thôi. Chiều tối có thể mặc smoking, nhưng đến cái giờ mặc được bộ áo ấy thì không phải là giờ khách

nữa rồi : vậy chỉ có thể mặc bộ áo để di chuyển ngoài phố, các tiệm cà phê, xem chớp bóng, hay là ở nhà đánh tanh tú với trẻ con.

Ta có ba ngày tết, nên đến thăm nhau vào những ngày nào, giờ nào ?

Buổi sáng mồng một, chỉ nên di những chỗ họ hàng, hay là những chỗ bạn rất thân, vì theo lệ ta cũng như theo lệ tây, buổi sáng ấy là một buổi thân mật, ở gia đình, không phải là lúc thừa tiếp khách khuya. Quả trưa, bấy giờ có thể đi mừng tuổi các bạn, cho đến sáu, bảy giờ chiều. Sau bữa cơm chiều, ai ở nhà nấy, trừ phi trong chỗ thân tình hội họp riêng để mua vui, đánh lô tô, tanh tú thì không kể.

Ngày mồng hai, di những chỗ bắt buộc vì phép xíu thế. Người làm công đến thăm ông chủ, ban đồng sự đến thăm nhau, người chịu ơn đến thăm người ra ơn, v.v... Và những người được thăm phải lại đáp lễ ngày hôm ấy hay ngày hôm sau, mồng ba là cùng.



Đề qua ba ngày tết, là tổ một [thái độ] bắt lịch sự.

Ngày mồng ba di nốt những chỗ sơ giao, và đáp lễ những người đến thăm mình hôm trước.

Nếu không muốn đến nhà người nào, mà bắt buộc phải thăm hỏi chúc mừng, thì có thể gửi danh thiếp, hoặc đến đưa chiếc thiếp

gấp góc rồi đi, hoặc sai người nhà đưa đến. Nhưng chỉ những chỗ sơ giao mới nên làm như vậy.

Những chỗ di lại vì xã giao (chỉ cót nhã thiếp, không có cảm tình riêng) thì có thể di thăm trong suốt tháng giêng, để chúc mừng năm mới cũng được. Đừng để đến tận ngày cuối tháng, nhưng cũng không nên sòng sọc đến ngay ba hôm đầu tháng.

Đến nhà nhau, nói những truyện gì ? Danh thiếp để những gì ? Không thể nói rõ ràng từng trường hợp một, nhưng người nào hơi biết phép lịch sự cũng có thể tùy tiện mà cir xíu được. Đại khái câu truyền đầu năm, chỉ nên có những lời chúc mừng, vui vẻ, và rất ngắn, và độ 10, 15 phút là nhiều lắm, không nên kéo dài, không nên kè dầu của tai nheo, hết truyện nhà ra truyện người, đầu mình là đàn bà cũng vậy ; phải cõi mà giữ gìn lấy một vài hôm đầu năm.

#### IV — Danh thiếp

Danh thiếp nhã nhât, chỉ nên in có tên và chức nghiệp hay địa chỉ (để người ta biết mình ở đâu mà gửi lại lời chúc mừng), và chỉ nên viết một vài chữ chúc mừng rất gọn, cố sào cho đúng có « hạt đậu đòn », nhất là khi viết chữ Pháp. Nếu muốn viết chữ Pháp, mà không biết viết thì nhờ ai viết hộ, chữ đừng nhờ báo « Le Cygne » hay báo « Le Petit Haïphonais » viết hộ mà oan gia.

Các kiểu danh thiếp lỗ lăng, khả ố, dần dần đã bớt !

Hai điều cần nhớ là :

1) Nếu quá năm chữ viết, phải dán đủ 5 xu tem để người nhận thiếp khỏi phải phạt :

2) Nên gửi trước độ dăm hôm (vi công việc sở bưu điện rao tết rất bẽ-bộn), để cho thiếp tới trong mấy ngày đầu năm, hơn là tới đúng hôm cuối tháng giêng.

Khi đã gặp nhau rồi, không cần phải chao tay danh thiếp cho nhau nữa, như các cụ thường làm hồi mười năm về trước.

Ngày Nay

## SĀM TĒT

Thầy mọi người đua nhau sắm tết, Tôi với voi mẹ dĩ ict xu,

Rồi nghênh ngang dạo phố, diện lu bù,

Và cũng sắm ít « quà tết lợ »

Thoạt tiên mua toàn « lè » để bầy

mâm « nhặt quả »

Nhưng các thứ lợ này khác hẳn là thường.

Nào « Lê-Ta, Lê-Công-Dắc, Lê-Cường »

Với « Lê-cầu-chính-phủ » là thứ lợ

kỳ-dị.

Đến cù « bảng Hoàng » mua vài cân mứt bi,

Đề ngày xuân khuây khỏa những đêm phiền.

Đến bảo « Ngày Nay » mua « hạt đậu đòn » kinh niêm

Đề ngày tết mời các nhà văn tra chè nước.

Vài cân giò « Tú Mỡ » luộc trong « giòng nước ngực »

Đề kỉ vui nhảm rượu cũng thích tinh,

Và mua thêm vài phong bánh « Nhất-linh »

Đề hâm nước trà tàu khi họp bạn.

Sờ trong túi, thấy tiền chưa cạn,

Liền mua thêm ít kẹo « Bắc-Hàn ».

Kẹo dụng công ướp với « những

cánh hoa »

Đề mời bạn ngâm, cho ra vân nước ốc,

Xuống thủy tiên trang mua « thủy tiên khoa học »

Đề ngày xuân ngồi ngâm cù... hành tây.

Thầy tranh tết tân thời « Tiên-Lãng » cũng hay,

Mua hai bức vẽ dán lên cửa sổ.

Tôi cũng không quên mua một

tráng pháo « Xứ Sở »

Đề đầu năm đốt pháo « Bồng » mừng xuân,

Rồi bước trên hè, sách những gói

quà xuân,

Tôi cảm thấy vui mừng hơn hở.

Tưởng những ngày xuân mới tung bừng, rực rỡ,

Có ít quà mới lạ cũng hay.

Nhắn anh em, mau sắm trong dịp

tết này.

Phi văn

## 100 / 100 (khỏi ea)

Hai thứ thuốc này, công hiệu như thần, ai bị phải dù nồng, nhẹ, lâu, mồi, thè nao cũng khỏi hẳn, 100 người không sai một. Được công-liệu như vậy, là vì

Cách chế : lấy những vị nam-dược nấu thành cao (lấy nguyên chất) ; những vị sần trùng, tiêu độc, cho vào lò, nấu chín lấy hơi bốc lên, rồi mang ra giữa cành đồng chén xuồng đát tùng 2, 3 tháng để lấy âm-khí (vì bệnh lâu ai cũng nóng, nên phải lấy thô-khí, để cho tính chất thuốc được mát, như thế uống mới chóp). Thuốc chế kỹ như vậy, nên không công pha, không hại sinh-dục, uống làm việc như thường, không vật mệt, đàn bà có mang bầu được cả khôn được).

**Điều kiện :**

— sau khi khỏi bệnh tinh, còn lại nước tiểu có vân (filament) khi trong khí vâng, thỉnh thoảng ra mủ, nhói ngứa ống tiểu, ăn độc, làm việc nặng nhọc, bệnh như phục-phát, người thán kém, lại đau lung, mồi xương. Bệnh Giang, còn lại : giật thịt, nói những chấn động như muỗi đốt, động tóc, đau lưng, đau gót, một hộp số 68 (1.50) là hết nọc. Đã in thêm lần thứ hai cùng 30000 quyển sách nói riêng về cách « chữa bệnh phong tinh » và « bệnh của phụ-nữ ». Ai xem cũng có thể biết cách chữa lấy, tránh được cái hại, uống phải thuốc của những ông lang mập mờ. Các tinh xin lai những nhà đại-ly lấy. Nếu không có,

gửi 0.03 timbre, sẽ có sách gửi đến tận nơi

**Nhà thuốc BINH - HƯNG 67, Phố Cửa-Nam — HANOI**

Đại-ly. — Haiphong : Mai-linh 60-62 Paul Doumer, — Saigon : Trần-Nguyễn-Cat 81 b. Charner,

Camphamine : Phuc-hung-Long, — Sontay : Phu-Tuong 81 hố, Cửa-Hậu. Tỉnh nào cũng có.

Có cuộc thi hơn 50 giải thưởng đích đáng Xin xem QUẦN HÙNG KIẾM HỘI bán khắp các hàng sách lớn trong cõi Đông-Pháp sẽ biết

MỘT LỐI CHƠI MỚI, VUI  
VÀ CĂN KHOA TÂM LÝ

## ĐÁNH BÀI HỌ

Cỗ bài có 40 cây, chia ra làm 8 bộ  
mỗi bộ 5 cây.

Thí dụ họ Rượu có : Tân-Bà, Nguyễn-  
Lễ, Vũ-văn-An, Trương-Tửu, Nguyễn-  
quốc-Túy.

Có thể chơi 4 người, 5 người hay 8  
người (người chơi vừa dân bà lão dân ông,  
hay dân ông cả, dân bà cả cũng được).

**Cách chơi.** — Có bao nhiêu người  
chơi, chia làm bấy nhiêu phần (không có  
nọc). Một người làm cái đầu tiên rồi sau  
lần lượt. Người cái được gọi trước.  
Người cái soạn xem bài mình tạm xếp  
được mấy bộ, mỗi bộ còn thiếu những  
cây nào. Thí dụ : họ Rượu được 3 cây,  
còn thiếu 2 cây thì gọi 2 cây đó. Người  
kỳ giờ một cây trong họ Rượu, rồi trả  
một người trong bọn mà gọi. Nếu người  
kia có cây trong họ Rượu thì phải đưa  
cho mình. Minh lại được gọi cây khác,  
(hoặc trong họ Rượu, hoặc trong họ  
khác, tùy ý) và mình muốn trả ai thì trả.  
Nếu người bị gọi không có cây trong họ  
minh muốn gọi, thì mình mất lượt và người  
ấy được gọi thay mình. Cứ thế đi mãi.

**Ù.** — Người nào có đủ trọn một hay  
hai, ba, bốn bộ trên tay không còn thừa  
một quân lẻ nào là ù.

**Hết quân.** — Trong lúc chơi, bỗng một  
người hết quân thì không được chơi nữa,  
gọi là « vỡ vường ». Những người khác  
cứ việc chơi như thường.

**Ù ăn săn.** — Người khác gọi hết quân  
lẻ của mình thì mình cũng ù, nhưng gọi  
là ù ăn săn.

**Ù hậu.** — Người ta lấy quân của mình  
mà người ta ù, nhưng mình cũng vừa đến  
lúc hết quân lẻ thì mình ù hậu.

**Ù uyên trọng.** — Ai ù mà có cả đủ  
họ nhà trai họ nhà gái lẫn với họ khác  
thì gọi là ù uyên trọng.

**Ù uyên trọng trần.** — Nếu ù mà  
chỉ có độc hai họ : họ nhà trai và họ nhà  
gái thì gọi là ù uyên trọng trần.

**Ù rượu thịt.** — Bài ù mà có đủ ba  
họ : họ Rượu, họ Xôi thịt, họ Sú thì gọi  
là ù rượu thịt.

**Ù mận.** — Bài ù mà chỉ có hai họ : họ  
nhà gái và họ nhà Sú thì gọi là ù mận.

### Cách tính trù :

Ù được 20 trù của mì người không ù.  
Ù ăn săn được 15 trù.

Ù mà có người ù hậu thì phải chia cho  
người ù hậu 5 trù.

Ù uyên trọng được thêm 5 trù.  
Ù uyên trọng trần được thêm  $\frac{1}{2}$  20 trù.

Ù rượu thịt được 10 trù.

Ù mận phải phạt ăn kém đi 10 trù  
(thành thử ù hậu thì phải mất thêm cho  
mỗi người ù 5 trù)

Mỗi họ được tính 5 trù.

Thí dụ người ù có 3 họ túc được 15  
trù cộng với 20 trù ù, vì chí được 35 trù.

Bài người không ù có bao nhiêu bộ  
thì tính trù mà trừ đi. Thí dụ : người ù  
được 35 trù mà người không ù có hai  
họ (vì chí được 10 trù) vậy chỉ phải nộp  
cho người ù có 25 trù thôi.

**Lời dặn thêm :** Những họ uyên  
trọng, xôi thịt v.v... vào những nhà  
không ù thì chỉ tính như họ thường.

Nếu chỉ hợp được 3 người mà muốn chơi  
thì phải bỏ đi hai họ (họ báu và họ ăn nói)

Xin cát những bản vẽ này dán vào  
những quân bài để chơi.

Chì và Ngày Nay

14/7/90  
Banh

## BỆNH TÊ RẤT NGUY HIỂM!

Thuốc Bồ huyệt phòng tê  
lược hầu hết mọi người  
cảm ơn !

Đọc cõi kim thư được và so sánh  
hững sự kinh nghiệm khảo cứu  
của chúng tôi. Thi nhất định  
hững người mắc bệnh té thấp,  
nhiều người hư máu cả mươi! Máu  
tả hú lai uống những thuốc có  
nhieu vị nóng như: *dinh hương,*  
*iồi hương, quế chi, long não, khương*  
*hoạt, độc hoạt, hoàng dan...* thi bệnh  
không thể nào khỏi được, mà còn  
tang thêm. Nhiều người không biết  
ám thuốc, nói trán dì là già truyền  
à thánh được. Ôi! đã biết bao  
nhieu bệnh nhân uống nhầm thuốc  
lầy ra đó!

Bởi sự kinh nghiệm và chữa nhiều  
bệnh Tê thấp, nên chúng tôi phát  
nhìn ra thứ thuốc BỒ HUYẾT  
PHÒNG TÊ này rất là hoàn toàn  
mỹ mãn. Ai mà dùng thuốc Bồ-  
huyệt phòng tê này thi nhất định  
không té nữa.

### Công-hiệu của thuốc này:

1.—Những người chân buồn mỏi  
chuột rút, các đốt xương đau tê  
tai, có khi như kiến bò ở bốn chân  
tay, hoặc có mồ hôi làm trót luồn —  
bởi thấp khí thấm nhập vào các lỗ  
chân lồng mà sinh ra. Uống 1 hộp  
thuốc này nhất định khỏi hẳn.

2.—Đã thành bệnh Tê: Tê liệt,  
Tê bi... dùng thuốc này lẫn với  
thuốc «Tê Thấp» số 6, giá 0\$50 (dán  
phục) thi dù bệnh nặng đến đâu  
cũng khỏi một cách rất mau chóng.

3.—Đàn bà sau khi nở, chân lồng  
trổng trại, gân xương lồng lèo, da  
xám hoặc vàng, kèm ăn ít ngủ...  
dùng thuốc này khỏi hết các bệnh,  
phong hết được các bệnh về sau  
như: Tê liệt, Tê bi, Ho, Phù thũng...  
và không bao giờ bị bệnh Sản Hậu  
nữa.

BỒ HUYẾT PHÒNG TÊ CỦA LÊ-  
HUY-PHÁCH là một thứ thuốc hay  
nhất ở xứ này, Hàng nghìn vạn  
người đã ơn nhờ thuốc này mà  
khỏi được bệnh nguy hiểm nói  
trên. Giá 1p.50.

### LÊ - HUY - PHÁCH

149, RUE DU COTON, 149 — HANOI  
Đại-lý các nơi. — Xem bài quảng cáo  
lại giang mai, không uống thuốc  
Lê-huy-Phách nhất định không  
khỏi » sẽ rõ.

### Nói tiếng - Dương

Thi ăn uống rồi thi  
n trên vai. Người  
vợ không kẽ xiết

uống Op40  
ONG  
phố Bonnal, Haiphong

Boulevard Bonnal

## ĐÔNG TÂY GẶP NHAU



Trong P.H. số 17 Janvier 1936 có đăng bức tranh trên đây, dưới chú thích :  
— Hừ hừ ! Chóng thật, tết năm ngoài mình vừa mới tám xong, bây giờ lại đã đến tết rồi !



Nay giờ báo L'Illustré số 2100 ngày 20 Décembre 1936 thấy có đăng bức tranh trên đây, dưới đề :  
— Lại tám một bận nữa... năm qua sao mà chóng thế !

## CHƠI NÓI ĐUÔI

(TÌM NHỮNG CHỮ NÓI CÂU BẰNG TÊN CÁC VI DANH NHÂN)

CUỘC CHƠI NÀY ít nhất phải có hai người và càng có nhiều người chơi càng vui.

Một người đứng ra đề dỗ cho các người khác đoán. Người ấy tìm một câu mà chữ cuối câu là một danh nhân, rồi người ấy đọc cho mọi người nghe câu mình tìm thấy, nhưng không đọc chữ cuối cùng. Các người khác tìm một danh nhân nào có thể gộp vào câu kia cho trọn câu và có nghĩa.

Nếu có nhiều người chơi thì giải đáp vào một mảnh giấy. Nếu chỉ có hai người chơi thì có thể giải đáp bằng miệng được.

Người dỗ bắt buộc phải viết lời giải vào giấy. Ai giải đúng thì được cuộc. Nếu không ai giải đúng, thì người dỗ toàn thắng.

Dưới đây, làm mẫu, tôi làm mấy câu thí dụ :

1. Đố.— Năm mới, tôi xin chúc các bạn tôi đổi chủ bình...

*Giải.* — An (Vũ-văn).

2. Đố.— Pháo Xí sở đổi rất tốt, mỗi khi đốt một tràng, pháo đều tan xác hết và xác pháo đều bay...

*Giải.* — Bồng (Phạm-lê).

3. Đố.— Năm nay, nhà tôi ăn toàn mứt hạt sen, mứt gừng, mứt phật thủ, chứ không ăn mứt...

*Giải.* — Bí (Hoàng-lăng).

4. Đố.— Mỗi bữa, tôi ăn hết hai cái bánh trưng, vì về cái gì, chứ cái ăn thì xưa nay tôi vẫn là tay cù...

*Giải.* — Khôi (Phan).

5. Đố.— Góm, bé ăn mặc gấm vóc lòe loẹt trông như hệt cô...

*Giải.* — Chiêu (Bùi-quang).

Các bạn có thể thu tên các danh nhân trong nước làm tên

các danh nhân trong tỉnh hay làng mình ở, nếu các bạn ở một tỉnh nhỏ hay một làng nào. Các bạn lại còn có thể thu tên các danh nhân một tỉnh, một làng làm tên các danh nhân trong nhà mình, mà như thế có lẽ lại hơn, vì những người này đổi với bạn lại còn có danh hơn các danh nhân khác.

Nhưng nếu các bạn thu tên các danh nhân lại chỉ còn có một người thì cuộc chơi không có hứng thú gì nữa, vì người giải đáp không phải tìm tên gì cả. Và nếu các bạn di quá lên một bực nữa, nghĩa là thu tên các danh nhân xuống không còn người nào, vì không người nào đáng là danh nhân thì cuộc chơi này không thể chơi được, và công người nghĩ ra cuộc chơi này thành công cốc.

N.D.B

## CHỒNG THI SĨ

Kính thư ông chủ nhiệm Ngày Nay.

Thưa ông

Chồng tôi tên: Nguyễn-văn-Mô,  
Lâu nay bỗng hóa điên rồ dở hơi.

Trong người đã chẳng ra người.

Lại còn lén mặt học đòi thi-nhân.

Tháng ngày lẩn thẩn lẩn thẩn,

Ấm-ur ngâm vịnh lâm văn chường tai

Ngày hè những buổi êm giờ,

Hay đêm đông lạnh cũng ngồi

làm thơ.

Còn tôi vất vả sớm trưa,

Nuôi con, chợ búa, không giờ

nghỉ ngơi.

Thế mà hắn chẳng đoái hoái,

Vợ con coi rẻ hơn bài thơ xuông!

Lắm khi giận đến điên cuồng,

Bực mình tối đê nằm xuống cǎ

ngày.

Chẳng cho con nước mày may,

Rung dùi hắn lại mượn ngay

đầu dè.

Gần đây hắn lại mải mê

Rửa ván vịnh cảnh xuân về, dị

thì,

Khi nào bài hát gửi đi,

Xin ông đê ý mà «truy» tôi nhở.

Vì bảng thơ chẳng ra thơ,

Ông đem riệu cát cho dơ mặt

may.

Vì bàng ván hán hật hay,

Xin ông đâm túi cho dày hết thơ,

Kéo rồi xuân nhật do da

Hắn còn được thề vang nhà

vịnh ngâm

Lòng tôi chỉ ước quanh năm,

Được người chồng biết lo chăm

việc nhà,

Bé con, chăn hộ đàn gà,

Trong nom bếp núc, hơn là

thi nhân.

Mấy lời khẩn khoản ái cần

Mong ông giúp đỡ, đợi ăn ngàn

trứng.

Mụ La-Sát (Hadong)

## KIẾT TOÁN NIÊN ĐỀ — 4 PHÉP TÍNH MỚI



CỘNG  
Vũ Tiên ông cộng tiền của độc giả



TRỪ  
Có một — cho đi một = hết.



NHÂN  
Hai lần hai là bốn



chia

Ông Bùi - quang - Chiêu thay  
phiên ông Nguyễn-phan-Long  
chia Trung, Nam, Bắc

Cúc vẫn đứng tựa cột, cặp mắt buồn rầu, đau đớn nhìn bức ảnh phông đại lồng kính của cha chồng bày trong cái ngai gỗ mộc mà hôm trước Cúc đã lấy ra lau sạch bụi. Nàng nhận thấy Trọng giống cha như hệt, giống từ đôi lòng mi dài, cái trán rộng, cái mũi thẳng, cái miệng buồn, cái cằm vuông, cho chí khò mặt xương xương với đôi gò má cao.

Bất giác, hai giòng lệ tràn ướt má. Tết năm ngoái, sự thương nhớ chồng còn bồng bột, nên tối ba mươi Cúc lăn ra đất, gào khóc thảm thiết. Nhưng năm nay, sự khờ thóng đã trở nên lặng lẽ, lặng lẽ nên càng thảm thia. Cúc cảm thấy lờ mờ rằng đời mình thế là hết.

Người ta thường an-ủi nàng, nói Trọng vẫn còn sống. Nhiều lúc nàng cũng tin như thế, nhưng tin như thế lại càng thêm đau đớn, chứ có ích chi. Vì sống mà sống lẩn lút không dám nhìn mặt mẹ, mặt vợ, mặt con, sống mà ngày tết không đem đầu về dè lạy cha được...

Cúc chợt nhớ đến lời khấn của mẹ chồng lúc cúng cơm và nàng ngây thơ nghĩ thầm : « Chẳng biết khấn liều, khấn lĩnh thế, thì ông cụ có nghe thấy mà về huống cố cúng không? » Phản thương linh hồn người thác, phản sót số phận người sống, Cúc nức nở khóc : « Anh Trọng ơi ! ... anh đi đâu... ngày tết chẳng về mà cúng thầy... ơi anh Trọng ơi ».

Cúc hoảng hốt ngừng bất, vì nàng nhận thấy như đương khóc người chết. « Hay Trọng chết rồi? » Cúc tự hỏi, lại tự trả lời ngay, lo lắng rằng hỏi như thế thì sai : « Không, chả có lẽ nào. Ta không thấy ông lý, ông chánh, có khi cả quan huyện nữa thường đến khám nhà ta để tìm ảnh của Trọng đấy ư ? ... Nếu Trọng chết rồi thì còn tìm ảnh Trọng làm gì? »

Cùng ý nghĩ ấy, sự hy vọng trở lại trong tâm hồn người thiếu phụ. Và Cúc vui vẻ nghĩ tiếp : Phải, mới sáng nay, gặp ông lý ở quán, ông ấy còn chào mắt Cúc một câu : « Thế nào mợ già, năm nay cậu giáo Trọng có về ăn tết không? » Cúc cảm tức không đáp lại được. Nhưng Cúc biết rằng ông lý vẫn dè ýinh nàng. Tự nhiên nàng lo sợ vỡ vơ, vì ban nãy nàng đã trót khóc linh hồn cụ cũ, cha chồng nàng, xin ngài trả lỗi, đưa đường, giặt bằng được Trọng về ăn tết với mẹ, với vợ, với con. Nàng yên tri rằng lời khấn ấy đã lọt tai linh hồn cụ cũ, và cụ đã chuẩn y. Thôi nhiên nàng kêu rú lên : « Giới ơi ! về thi thế nào cũng bị ông lý tóm được ! »

# Đêm giao thù a

(Tiếp theo trang 12)

Tiếng chó sủa ran trong ngõ sớm làm Cúc hoảng hốt. Nàng lảng tai, nhijn thở, dầm dầm nhìn bức ảnh thờ như dè cầu cứu.

Tiếng chó sủa vẫn dữ dội. Cúc mong ước rằng chúng sủa bợn người đi đòi nợ giờ này bất thắn đến bắt chộp, dè người nghèo khó nợ mình không trốn kịp. Bất giác, nàng mỉm cười nghĩ đến những trận cãi nhau, chửi nhau, giằng co nhau lúc ban chiều giữa chủ và khách nợ.

Nhưng tiếng chó càng gần. Và sau cùng, Cúc thấy con Mực cũng lồng lén, sủa thất thanh. Nàng

nước rơi tí tách từ mái nhà xuống sân.

Bỗng một hơi thở ở ngoài cánh cửa, rồi theo liền, một tiếng gọi khẽ : « Mợ ». Cúc đứng im, ngạc. Nhưng ở ngoài vẫn có tiếng gọi, lần này to hơn : « Mợ ! Mợ ơi ! »

Cúc rón rén mở cửa. Trọng bước ừa vào trong nhà. Cúc vẫn còn chưa hết sợ, đứng Ngày người dầm dầm nhìn cái khăn nâu chùm đầu, bộ quần áo nâu cũ, cái áo bông ngắn mặc chùm ngoài.

— Mẹ đâu ? Tháng Giao đâu ? Ngủ cả rồi à, mợ ?



run sợ, bùn rùn cả chân tay. Một tiếng huych, như ai nhảy từ mái cồng thấp xuống sân. Cúc kinh hoảng, suýt ngã khụy, phải ôm chặt lấy cái cột mới đứng được vững.

Thở một lúc, nàng hơi hoàn hồn, và nàng ngạc nhiên nhận thấy rằng con Mực không sủa nữa, chỉ rít lén, như khi nó mừng rõ quần quít chung quanh nàng. Đánh bạo, nàng ghé mắt vào khe cửa nhìn ra sân. Trời tối đèn mà hình như vẫn còn mưa, vì nàng nghe rõ tiếng giọt

Cúc như người tỉnh giấc mộng.  
— Chết ! sao lại về ? Nhỡ ra thi sao ?

Hai bàn tay Trọng nắm lấy hai bàn tay Cúc. Cúc thấy già buốt, bão chồng :

— Vẫn còn mưa phải không, anh ?

— Vẫn mưa.

— Anh rét lắm ?

— Rét lắm. Mẹ với tháng Giao ngù rồi ?

— Ngù rồi. Em đánh thức dậy nhé ?

Trọng ngâm nghĩ một giây :

— Thôi, hãy cứ dè mẹ ngủ. Mẹ vẫn ngủ trong buồng này ?

Cúc gật. Trọng rón rén vào buồng. Cúc yên lặng theo sau. Hai người đến bên giường mở màn. Trong cúi xuống nhìn.

— Tôi quá, em ra châm nến mang vào nhé ?

— Thôi.

Rồi Trọng lại ra nhà ngoài, ngồi xuống chổng và bảo Cúc ngồi bên.

— Sao anh về được ?

Không thấy Trọng trả lời, Cúc hỏi tiếp luôn :

— Liệu có việc gì không nhỉ ?  
— Chả biết !

Hai người im lặng trong vài phút. Bỗng Cúc bảo Trọng :

— Anh ra lề thầy.

Thần nhiên, Trọng lại gần ban thờ đứng ngắm ảnh cha.

— Áo anh ướt cả. Em lấy quần áo anh thay nhé ?

Cúc vào buồng mở rương lấy ra một cái quần trắng và một cái áo xa-lanh trơn lót nhiều xanh. Trọng mỉm cười, bảo vợ :

— Em còn giữ được kia à ?

Một lát sau Trọng ngượng nghịu trong cái áo dài rộng lùng thùng. Cúc buồn rầu nói :

— Anh gầy di quá, nhỉ ?

Trọng nhách một nụ cười chua chát :

— Truyền !

— Nhưng không có khăn thì làm thế nào ?

— Thì thôi chứ làm thế nào.

— Không được, tết, ai lại không đội khăn ?

Cúc dầm dầm suy nghĩ. Bỗng nàng kêu :

— Được rồi, anh có khăn.

Rồi nàng cầm cây nến vào buồng lục lọi dem ra đưa cho Trọng mấy vuông nhiều tam giang.

— Khăn nào thế em ?

Cúc cười :

— Cái khăn này anh mua biếu mẹ, nhưng mẹ vẫn dè dành chúa dội. Hơi ngắn một tí, anh dùng tạm. . . Còn hơn không có khăn.

— Đã có nhiên !

Vừa nói Trọng vừa quấn rối lén đầu được hai vòng.

— Bây giờ thì anh vào lề thầy. Đề em tháp hương dã nhé ?

— Đề đợi giao thừa, sang năm mới dã chứ.

— Ờ nhỉ.

Hai người ra chổng ngồi. Trọng hỏi :

— Còn gì ăn không? Anh đòi lầm. Cúc đã vui vẻ và bình tĩnh :

— Ủ nhỉ, em khèng nghĩ đến anh dỏi... Nhà có bánh chưng, nhưng chưa cúng ăn sao được ? Hay em đi thời cơm nhé !

— Thế thì phiền em quá. Vậy đề giao thừa cúng xong hãy ăn cúng được.

— Hay là có ít cam của học trò biếu, em lấy anh ăn tạm.

## BÁN BUÔN BÁN LÈ

CÁC ĐỒ PHỤ TÙNG XE ĐẠP

Má kẹn xanh : (Chromage)

Các đồ ôtô, môtô, xe đạp, xe nhà, đồng hồ, kén hát, đồ chơi, vân vân...

GIÁ HẠ HƠN TRƯỚC

Giá sơn riêng cho các cửa hàng :

|             |       |
|-------------|-------|
| Sơn Hấp     | 0\$50 |
| » métallisé | 0,70  |
| » Pistolet  | 0,70  |

Chính hiệu KHÔI-THÀNH  
152, Rue du Colon Hanoi

Trọng hẫu quên băng cái đờ  
kỷ vãng, cái đời làm trợ giáo, ng  
ngác nhìn vợ, hỏi :

— Học trò nào thế ?

— Học trò của anh ấy mà. Hai  
năm nay họ đều đến lễ tết, em  
không nhận họ nhất định không  
nghe.

Trọng cảm động thở dài nói :

— Họ tốt bụng lắm nhỉ ! Bây  
giờ có gặp anh chắc họ cũng  
không nhận ra được.

— Thế sao em nhận ngay ra  
được.

Cúc ngầm nghĩ, rồi lần thẩn  
bảo Trọng :

— Chả biết ông lý mà ông ấy  
gặp mặt anh, liệu ông ấy có nhận  
ra được không, nhỉ ?

— Cũng chả biết.

Cúc kẽ với Trọng những mối  
lo ngại của nàng, thuật cho  
Trọng nghe những buổi khám  
nhà rất lâu, rất kỹ. Rồi hỏi :

— Anh có cái ảnh nào không ?

— Không, em hỏi để làm gì ?

— Đè dốt đi. Người ta lùng  
anh của anh riết lắm.

— Thế à ? Nhưng em vẫn chưa  
lấy cam cho anh.

— Ờ nhỉ !

Cúc nhanh nhẹn chạy vào  
buồng. Một lát sau, nàng ra, tay  
bung một đĩa thạch trúc đựng  
n้ำ quả cam, tay cầm một đũi  
guốc mòn vẹt gần hết gót.

— Em đến tết anh.

— Cả đời guốc ?

— Vâng, cả đời guốc.

Trọng đứng dậy, định ra bê  
tủ chân. Nhưng Cúc vội vàng  
giữ lại, thì thăm bảo không nèn.

— Đêm tối như mực, còn ai  
trong thấy mà sợ ?

— Biết đâu đấy, anh. Cứ cần  
thận vẫn hơn.

— Vậy không rửa chân nữa  
cũng được.

Cúc ngồi bóc cam đưa từng  
múi một cho Trọng. Trọng vừa  
ăn vừa thuật cho Cúc nghe những  
nỗi gian truân trong gần hai năm  
trốn tránh, ăn nupper. Thỉnh thoảng  
Cúc lại đưa vật áo lên lau hai má  
trướ.

Bỗng mấy tiếng pháo nè. Cúc  
giật mình bảo chồng :

— Giao thừa rồi đấy. Thời anh

dừng kè nữa... Sang năm mới ta  
phải vui di chúc. Em đốt pháo  
nhé ?

Nhà có ba bánh pháo, nàng đem  
cà ra dưa cho Trọng.

— Anh đốt cho vui.

Như vang theo một hiệu lệnh,  
tiếng pháo ở khắp các nhà trong  
xóm dập lại nhau liên lién, làm  
vang động sự tĩnh mịch hồn hoan  
tòn của ban đêm ở nơi thôn dã.

Có lẽ vì sung sướng được cung  
người làng gặp nhau, chào nhau  
bằng tiếng pháo, Trọng vỗ tay  
reo mừng :

— Tết năm nay vui quá, em nhỉ ?

Nhưng bà Ty đã thức dậy, chạy  
ra hiên.

— Nhà giáo ơi ! mày đốt pháo  
đấy à ? Giao thừa rồi à ?

— Vâng, con đốt pháo.

Bà Ty tưởng còn ở trong giấc  
mộng, vì bà đương chiêm bao gặp  
mặt con, thì bỗng tiếng pháo nô  
vang bên tai đánh thức. Và bà  
dừng ngàn ra, không hiểu. Trọng  
đã bước vào trong nhà :

— Mẹ !

— Con !

Nếu bà không nghĩ đến năm  
mới phải kiêng rông, thì bà đã  
tru lèn khóc.

Nhưng tiếng pháo vừa dứt, thì  
ở công một tràng pháo khác dập  
lại. Mẹ con, vợ chồng ngây mặt  
nhìn nhau. Liên lúc ấy, trong khi  
chưa kịp thốt một lời, bốn  
người linh cơ bỗng súng sán sò  
đến nơi, lôi tuột Trọng đi, giữa  
tiếng khóc của Cúc và bà Ty,  
giữa tiếng pháo tiễn của những  
nhà hàng xóm.

Khái-Hưng

### CÂU ĐỐI TẾT

#### DÂN CỬA BÁO « BỘNG PHÁP »

Tối ba mươi, khép chặt  
cánh cửa khôn, kéo sơ bon  
« Ma-bùn » kéo lại ;

Sáng mồng bốn, mở toang  
tửa báo quán, để chờ tin  
« Chó ehết » lôi về.

Hoài Cố



BA VÀNH — Thầy năm nay thé  
là dã 50 tuổi rồi đấy nhỉ ?

L.T. — Ủ ! 50 tuổi ! Tao dã 50  
tuổi ; à mà phải, tao tắm lần này  
là 50 lần rồi đấy !

### GIÔNG I-PHA-NHO



PHI CÔNG NGO AI QUỐC — Góm !  
Vùng này họ đá nhau dữ quá !  
Súng liên thanh nổ. Máu đỏ lòm !

### KIẾN VĂN

#### KỊCH VUI 2 hỏi 1 cảnh của KHÁI - HƯNG

CÂU.— Cũng may quá, mợ đây rồi  
tôi đương đi tìm mợ.

MỢ.— Có việc gì thế, cậu ?

CÂU.— Chẳng có việc gì cả. Nói  
truyện cho vui thôi chứ chẳng có  
việc gì cả (một mình) Không biết  
bắt đầu câu truyện ra sao bây giờ ?

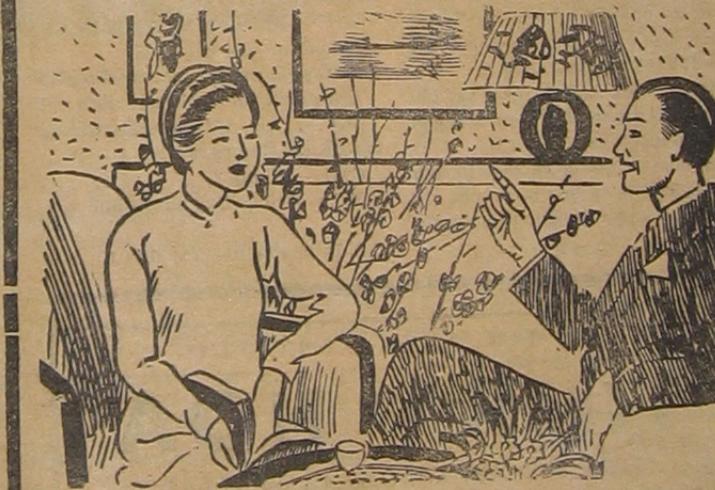
MỢ.— Cậu bảo cái gì ?

CÂU.— Không... À, buồn cười quá,  
mợ a.

MỢ, mỉm cười.— Cái gì mà chưa  
nói đã buồn cười thế ?

CÂU.— Buồn cười quá. Bà Bông,  
bà tham Bông ấy mà, mợ hẳn biết ?

MỢ.— Không.



LỚP II

Mợ

MỢ, ở ngoài đi vè.— Đã đâu rồi.  
Đóng muôn bản việc gì là không có  
nhà (ngồi xuống ghế, vể mặt suy  
nhĩ) Hết, tên năm nào cũng kiêng,  
mù năm nào làm ăn cũng chẳng ra  
sao. Chắc mình kiêng chưa đến nơi  
đến chốn đấy chứ gi. Chẳng biết có  
quyền sách dạy những điều kiêng  
không ? (mỉm cười)

Cậu vào

LỚP III

Cậu, Mợ

MỢ.— Ô may quá, cậu kia rồi, tôi  
đương đi tìm cậu.

CÂU.— Bà ta phải cái tính hay  
kiêng. Kiêng thì đáng ghét thật !  
Ông chồng nghiện thuốc láo, cứ  
năm phút, mười phút lại phải kéo  
một hơi, thế mà mòng một tết bà  
ta bắt một thằng người nhà dừng  
kém bên, hể ông chồng hút xong  
một điếu, dây tờ lại cất điếu vào  
túi khóa lại. Thành thử ông kia cứ  
phải nheo nhéo gọi điếu suốt ngày.  
Mợ tính bà ta như thế thì có ga  
dở không ?

(bỏ thuốc vào điếu, đánh  
diểm hút một hơi dài)

MỢ, nói một mình.— Ủ, may quá,  
mỗi năm mình không cất điếu, thi

### MẤY NGÀY ĐẦU NĂM

Về Hanoi chúc tết mừng tuổi nhau  
đừng quên lại học khiêu-vũ ở số 12  
phố Nguyễn - Trãi (cạnh bến Hàng Da Hanoi)  
vì chỉ trong một buổi đã am - hiều  
tường - tận các lối nhảy rõ i.  
J-DOD

ra vì thế mà làm ăn không ra sao.  
CÂU, *thở khòi phao*. — Kiêng với  
chẳng kiêng, tôi như ông Bông thì  
tôi đậm phết điêu ra, là hết kiêng.

MỌ, *bùi môi*. — Đập! Đấy, thử  
đập ra xem nào!

CÂU, *cười làm lành*. — Tôi thi cần  
gi tôi phải đậm, vì mợ có kiêng  
nhảm nhí thế đâu... Nhưng người  
hay kiêng thực đáng ghét, mợ nhỉ?  
Đẩy mợ xem, chúng mình có kiêng  
đâu, thế mà cũng chẳng sao.

MỌ. — Chẳng sao!

CÂU — Phải không, chẳng sao cả.  
Còn như bà cả Xiêng thi kiêng còn  
thiếu một thứ gì mà vẫn nợ như  
chưa chôm.

MỌ, *tô mó*. — Bà ấy kiêng những  
gi thế, cậu?

CÂU. — Thời thi dù. Nào bắt chồng,  
con, người nhà kiêng nói tục, kiêng  
nói sái, kiêng quét nhà, kiêng dụng  
chạm bát đĩa, chén cốc...

MỌ. — Kiêng cả chạm cốc?

CÂU, *không hiểu câu hỏi nhưng  
dương theo dà nói bừa*. — Phải,  
kiêng cả chạm cốc, kiêng ráo... Lại  
bà cứ Luật, theo chồng sang Pháp,  
tưởng đem về nước được cái gì  
hay. Rứt cục cũng chỉ mang về  
được những thứ kiêng tây.

MỌ. — Tay người ta cũng kiêng  
à, cậu?

CÂU, *lo ngại nói chữa*. — Những  
người tây xoàng ít học, dở hơi cũng  
hay kiêng như những người annam  
xoàng, ít học, dở hơi.

MỌ. — Cậu bảo bùi cử Luật kiêng  
tay thi kiêng những gì?

CÂU. — Kiêng dở quá đi mất thôi!  
Nào kiêng số 13. Hè bày quả mứt  
mà nhỡ gặp phải ô có mười ba  
miếng thì bà ta lo suốt năm đấy,  
rồi làm rày làm khổ ông chồng. Lại  
khi tiền khách ra về nếu bà ta lờ  
đang cùng chồng bắt tay chào tay  
nhau thì phải biết, bà ta có thể lo  
phiền sinh ốm được. Mợ tính kiêng  
như thế thì có gàn không?

MỌ. — Được cái tôi chả bắt tay  
ai bao giờ mà sự. Thế còn kiêng gi  
nữa không?

CÂU *bia*. — Kiêng cả mờ tú, mờ  
hóm, ý chừng sợ tiền nó đi mất. Mợ  
tính có ai lại kiêng ngóc thế bao giờ  
không?

MỌ, *bùi môi*. — Cậu thi ai cậu cũng  
bảo người ta ngoxic. Chỉ mình cậu là  
không ngoxic. Người ta đi Tây về, thi  
ngoxic sao được!

CÂU. — Kiêng nhảm không gọi là  
ngoxic, còn gọi là gì?

MỌ, *dừng dày*. — Thời, tôi còn  
phải dì sấp sửa các thứ dày. Ngồi  
nói truyện với cậu hết cả ngày cả  
buổi.

MỌ ra

LỚP IV.

Cậu

CÂU, *mỉm cười*. — Thời, chắc thế  
nào cũng hết kiêng. Chẳng lẽ còn  
kiêng đẽ mang tiếng là ngoxic, là  
gàn! (*cười khúc khích, tự phụ*).

Hà mán

HỘI THÚ HAI

Văn cảnh trên, mồng một tết

LỚP I

Cậu

CÂU, *ngồi đợi khách*. — Nhỏ! Nhỏ!

Nhỏ vào

LỚP II

Cậu, Nhỏ

CÂU — Lấy điếu.

NHỎ — Hura cậu...

CÂU — Lấy điếu! Cầm điếu! Ô

kia, dừng ý ra kia!

NHỎ, *cuống quít*. — Bầm... bầm...

CÂU, *gắt*. — Bầm với bão mài!

Lấy điếu. Điếu đâu?

MỌ ở buồng ra

LỚP III

Cậu, MỌ, Nhỏ

MỌ — Mồng một tết, đầu năm...

CÂU, *ngắt lời*. — Mồng một tết

chẳng là đầu năm thi còn là gì

(quay ra bảo thằng nhỏ) Điếu đâu,

hở thằng kia?

NHỎ — Bầm cậu... mợ... Bầm

cậu... mợ...

CÂU, *dừng dày sững sộ*. — Cậu mợ  
sao?

MỌ — Làm gi mà cậu gắt thế?

Bầu năm đã gắt rồi!

CÂU — Khốn nhưng tôi gọi điếu

hắng giờ nó vẫn không lấy.

NHỎ, *nhin mợ*. — Bầm... mợ bảo cất.

CÂU, *nhin mợ*. — Mợ bảo cất?

MỌ — Phải, tôi bảo cất. Chẳng

cất đẽ cậu đập ra nhé?

CÂU. — Ai đậm?

MỌ — Không đậm, nhưng nhỡ xảy

tay...

CÂU, *lâm lành*. — Vậy đưa tôi hút

một điếu rồi hãy cất.

MỌ. — Thị nhijn hút một hôm đã  
sao? Quanh năm nhijn có một ngày,  
đã sao?

CÂU, *tíc uất người, nhưng cố lảng  
thinh*.

MỌ. — Thế nào? Nhijn được chứ?

CÂU. — Nhưng ông Bông sắp đến  
choi, ông ấy đã hẹn. Mà ông ấy lai  
nghiên thuốc láo, nghiện năng lâm.

MỌ. — Nếu thế, càng nên cắt kỹ.  
CÂU. — Ai lại khách đến choi mà  
minh bắt người ta nhijn?

MỌ. — Cứ bảo nhà không có điếu  
là xong. Đã có thuốc lá.

CÂU, *nhìn bàn*. — Nhưng it ra cũng  
phải mời anh ấy uống rượu chứ?

MỌ. — Đã có trè man sen.

CÂU, *hở gắt*. — Thế những chai  
rượu tôi mua về để làm gì? Để  
dành đến tết sang năm? (nhìn thấy  
cái điếu và khay cốc đẽ trong tủ trè.  
dึง dày loan ra mở).

MỌ, *cười*. — Chia khóa dây rồi (giơ  
cái chia khóa lên).

CÂU, *cau mặt*. — Võ lý quá!

MỌ. — Chả vò lý tí nào! Đề cho  
các ông chạm cốc làm rông tôi  
quanh năm nhé!

CÂU. — Chạm cốc sao lại rông?  
Mợ già dở quá, kiêng ngộ nghĩnh  
quá!

MỌ. — Thị cậu bão thế.

CÂU. — Tôi bão? (ngầm nghĩ không  
hiểu).

MỌ. — Chính cậu bão tôi hôm qua.  
Với lại uống trè man cũng sang  
chán.

CÂU, *tiến lại gần mợ*. — Mợ có đưa  
chia khóa dây thi mợ bão?

MỌ. — Tôi không đưa, mồng một  
kiêng mở hòm mở tủ. Tôi kiêng là  
kiêng cho nhà cậu chứ.

CÂU. — Tôi không cần mợ kiêng!  
(sân lai dằng chia khóa). Mợ chạy,  
câu tức giận lại cầm cái lọ đồng dập  
võ cửa kính lũ trẻ, mợ kêu thét ầm ĩ,  
thì Bông vừa đến nhìn ngạc nhiên.)

HA MÂN

Khái-Hưng

CÙNG ĐẾN VỚI NGÀY XUÂN TUỔI SÁNG

## TINH HOA

TUẦN BÁO VĂN CHƯƠNG VÀ MỸ THUẬT  
Ngày báo ra 6 MARS 1937 (24 tháng giêng ta)

GỬI MUA TRƯỚC NGÀY BÁO RA SẼ ĐƯỢC

SÁCH TẶNG

NHỮNG BỨC THƯ TÌNH

của HOÀN PHÚ TÚ

và MÃY VÂN THƠ

của THẾ LÊ

(đều có chữ ký của tác giả)

— Mua 1 năm báo, tặng 2 quyển;

— 6 tháng, tặng 1 quyển, tùy chọn

MỘT NĂM 2\$80

(NHÈ RA 3P.60)

SÁU THÁNG 1\$50

(NHÈ RA 1P.60)

GIÁ BÁN MỖI SỐ

7 xu

Thư từ và ngân phiếu xin gửi về  
ĐOÀN PHÚ TÚ, 48 Rue Richaud, Hanoi

C'est une  
innovation  
de la bonneterie  
générale

Chemise Sport

JAS  
BIEN COUPE



laule mede  
MODÈLE DÉPOSÉ

C'EST UNE  
innovation  
de la bonneterie  
générale

CÔ GIOANH  
66 TO R. DES EVENTAILS - HANOI

## XEM TUỐNG MẶT

(Tiếp theo trang 9)

trọng. Một là người có tướng đó không  
phải là người. Hai là người có tướng đó  
là người thật, nhưng đeo kính. Ba là ông  
thầy tướng say rượu.

Tai — Tướng mặt đèn tai trắng rất  
tốt, còn tướng mặt trắng tai đen thì  
là tướng những cô gái đèn mà đánh  
phản vội.

Tướng tai đỏ là tướng thủng học.



trò lười không thuộc bài. Nếu đỏ bên  
thì là bi mắng, nếu đỏ một bên thì bị  
béo. Thầy tướng tình ý thì phản biện  
được ngay.

Râu — Râu là cái phụ thuộc cần cho  
đàn ông mà không cần cho đàn bà  
(đàn bà kẽ có râu cũng được).

Râu có năm thứ chính :

1) Râu láy — Tướng râu này mới  
nhập cảng, nên trong sách không nói đến.

2) Râu ghi-dông xe cuốc — Thủ  
râu này bắt tiện cho những người di xe  
đạp mà đăng tri. Nhiều khi gấp đường  
con, cho hai tay lên cầm lấy râu vặn lối,  
ngã là thường.

3) Râu dài — Tướng này tốt cho  
những bà vợ muốn cho râu vào chàp  
khóa lại.



4) Râu sõm — Người nào có bộ râu  
này, khi xem tướng, thầy tướng phủ  
bởi mãi mới tìm thấy mồm đè xem.  
Phải lấy thêm tiền.

5) Râu ba chóm — Râu này nguyên  
trước có một, sau vì ông Nguyễn phan  
Long và Bùi quang Chiêu sự vướng nên  
chia ra làm ba : một chòm ở Bắc, một  
chòm ở Nam và một chòm ở Trung.

Má — Má lùm đồng tiền rất tốt vì  
đa nhẫn duyên. Sách tướng nói họ đổi  
ra má lùm đồng bạc cho sang trọng hơn.

Má bánh đúc — Má bánh đúc mà có  
trứng ca thì gọi là bánh đúc trứng cá.  
Bánh đúc ngọt, bánh đúc rasa thì có roi, chỉ  
có bánh đúc trứng cá thì chưa có sách  
tướng nào nói tới. Vậy không biết có ngọt.

Mồm — Mồm có hai tướng : tướng  
ăn và tướng nói. Mồm ông nghĩ và vài  
ông quan annam vì thế chỉ có nửa  
mồm, nghĩa là có tướng ăn. Cho nên ta  
vẫn thường nói : ăn thì tướng lầm.  
Nghĩa là ăn theo đúng sách tướng vậy.

Tướng nói là tướng những người có  
mồm loa, mép chão. Mồm loa thì tốt, còn  
mèp chão thì xấu, vì chão có quai, có  
quai thì tất cả miệng mắc quai, hết cả nói.

Cằm — Tướng cằm không quan hệ gì  
cho lầm. Cằm gồ thì không có tướng.  
Cằm bằng phẳng thì rất xấu, hay làm việc  
tôi mà làm hỏng cả. Vì sách tướng có câu:  
cằm bằng con trè chơi điệu đắt giày.  
Cằm không có râu là cằm nhẫn. Tướng  
cằm nhẫn rất nghèo, vì có đồ đạc gì cũng  
đem ra Van bảo cằm, nhẫn hết rã.

Nhất, Nhị Linh cốc cốc tử.

# GIA DINH

TRUYỆN DÀI của KHÁI-HƯNG

**V**  
**C**ƠM xong, Hạc đứng dậy sang buồng giấy dề Nga và Bảo ngồi lại bàn ăn nói truyện.

Một lát sau, nghe tiếng móng ngựa dập cõm cõm xuống sàn gạch, Bảo chạy ra hiên. Hạc mặc bộ quần áo vải vàng, chân đi ghê, đương tì lan can chăm chú xem một bức bích họa.

— Cậu đi đâu, thế?

— Tôi đến nhà Đạc. Không biết mấy hôm tôi đi vắng, anh ấy có làm theo kiều nhà tôi đưa cho không... Bọn họ bướng lâm kia, mợ ạ, mình không đến tận nơi săn sóc thì thế nào họ cũng không chịu theo lời mình đâu.

Vừa nói Hạc vừa gấp giấy tờ lại bỏ túi áo, rồi ra sân nhảy lên lưng ngựa :

— Mợ ở nhà tiếp chị, nhé.

Bảo hơi có vẻ giận dữ :

— Điều ấy cậu không phải dặn.

Hạc mỉm cười :

— Ông chị nhiều lầm kia đấy.

Dứt lời, Hạc giờ cao roi lên chào, rồi giật cương lấy vè, phi thẳng ra đường.

Khi đi qua phố chợ, chàng không thể không kinh cương lại ngồi ngãm, và không khỏi không có chút lòng tự phụ nghĩ thầm : « Đó là công trình của ta ! » Rồi chàng bắt lên tiếng cười to, cái cười thẳng thắn, nhưng vô nghĩa lý của hạng người chỉ có thể sung sướng với hạnh phúc của người khác.

Một tháng bé con, quần áo nau mới sạch sẽ nghe tiếng ngựa chạy, mở cửa sổ ra nhìn. Hạc hỏi :

— Thầy em có nhà không ?

— Bảm ông không ạ, thầy con vừa đi thăm dòi trẻ.

— Đi thăm dòi trẻ hay đi đánh bạc đấy ?

Một người dân bá khoảng ngoài ba mươi tuổi, đã nhận được tiếng ông chủ ấp, vội mở cổng ra đường vãi chào. Hạc hỏi :

— Thế nào chị Hai, anh ấy chưa cờ bạc rồi chứ ?

— Thưa ông, thực chúng tôi không bao giờ dám quên ơn ông. Không có ông khuyên răn thì tôi chả còn biết làm thế nào. Kiếm được đồng nào vào cờ bạc hết. Bây giờ nhờ có ông dạy bảo, nhà tôi đã tu chí làm ăn rồi.

Trước kia, chưa thuộc về Hạc, cái đồn điền ấy vẫn là một tờ cờ bạc trộm cướp. Người quản lý cũ

lập ngay sông ở chợ, tối tối họp để bóc lột lẫn nhau. Đó là cái nguyên nhân nhiều trộm cướp ở vùng ấy. Đã có lần ông huyện dem linh về bắt bạc, nhưng chẳng hiểu sao, không ai bị tội mà sông bạc vẫn còn.

Hạc nhận đồn điền được hai tháng thì chàng cầm hẳn cờ bạc. Những tay múa mè phải kéo nhau sang hợp tập ở làng bên. Hạc diễn giảng khuyên răn thế nào cũng không được, sau phải ra lệnh rằng

khi người ấy đã có một con với ông rồi, thi ông thản nhiên bảo cho vợ biết rằng ông đã lấy vợ lẽ, làm như việc đó minh ông có quyền định đoạt, người vợ chỉ biết phục tòng, cúi đầu vâng mệnh.

Bà tham Toàn làm dù thứ đề ngăn cản chàng, nào khóc lóc lạy lục, nào chửi bới phà phách, nhưng cũng chẳng ăn thua gì; ông tham nhất định đưa người vợ tây về nhà.

Rồi những lần kịch gia-dinh



bắt được ai cờ bạc, sẽ trực xuất khỏi địa hạt đồn điền. Bấy giờ người hàng ấp mới chịu nghe.

Thả lỏng cương cho ngựa bước bước một, Hạc nghĩ đến cái tai hại của cờ bạc. Không bao giờ chàng quên được rằng đại gia-dinh của chàng đã tan nát vì cờ bạc.

Thực vậy, ông tham Toàn quen rồi mê người vợ tây ở trong một sòng bạc. Trước ông còn giấu giếm thuê nhà ở Hà-nội cho ở. Về sau,

hằng ngày xảy ra giữa chồng với vợ, giữa vợ cả với vợ lẽ.

Về sau thấy người vợ tây làng loàn quá mà lại được chồng bệnh vực, bà tham Toàn giận bỏ nhà đưa con về quê ở với mẹ đẻ. Vụ kiện ly dị kéo dài ra tới hai, ba năm. Rồi người vợ được kiện, nghĩa là được nuôi con trai dẫu lòng và được chồng chia một phần lương.

Hạc lớn lên với tình thương mẹ. Rồi tình thương mẹ đòi ra

tình thương người, thương những người khồ sơ, yếu đuối bị khinh rẻ, bị áp chế.

Một năm vải lanh Hạc vắng lời mẹ đến thăm cha. May mắn ở trong cái gia đình mà chàng vẫn cỗ yêu mến, chàng chỉ nhận thấy sự già dỗi, sự ngán ngẩm ganh ghét lẫn nhau, sự ganh tị, chia rẽ kéo bè kéo cánh. Trong tình anh em thì người em gái cùng mẹ với Hạc về một bên, ba đứa con của người vợ lẽ về một bên luôn luôn cãi nhau, đánh nhau, thù oán nhau. Cố nhiên người vợ lẽ bệnh vực con. Còn người cha thấy tình cảnh đứa con vắng mẹ hết sức che chở. Vì thế trong gia-dinh mất hẳn hòa hợp và trật tự.

Hạc buồn rầu, chán nản trở về với mẹ và ông bà ngoại. Đó là cái gia đình mà chàng thành thực yêu mến; vì mọi người đều giản dị, ngay thẳng như chàng. Ông bà ngoại đều già và được có mình mẹ chàng là con, nên rất thương yêu chàng, chăm nom sự giáo dục của chàng. Ông bà gom góp dè dành, và bán bớt ruộng vườn ở làng, mua cho Hạc cái ấp ở Bắc-giang rộng vào khoảng gần nghìn mẫu, vì thấy cháu ngoèo ý muốn làm đồn điền.

Một lứa nữa khiến ông bà ngoại chăm nom dạy dỗ rồi gây dựng cho Hạc, là muốn cho con gái mình sung sướng hơn lũ con người vợ tây, và dề tò cho người con rể bạc bẽo biết rằng bao giờ cũng phúc đức tại mẫu.

Con ngựa vấp phải viên đá suýt khuỵu chân trước, Hạc giật mình kéo vội giày cương. Chàng đưa mắt sang hai bên đường ngắm những ruộng lúa chín vàng, mừng rạng mùa màng sẽ lại được như mấy lần trước. Chàng nghĩ thầm : « Ta cứ thế này mà sống. Đời ta sẽ chẳng buồn tẻ như ta tưởng. Vì mục đích ta làm ruộng không phải chỉ để thu hoa lợi mùa màng và ngày ấy như ngày khác cùng vợ con sống an nhàn đầy đủ. Ta sẽ sống giữa đám người mà ta yêu, giúp đỡ họ, làm cho họ đỡ khổ. »

(Còn nữa)

Khái-Hưng

## CÀI CHÍNH

Báo Bắc-Hà chỉ tạm định bǎi ít lâu. Hết tết sẽ ra như thường, chứ không phải bị thu hồi giấy phép như trong tin đã đăng ở Ngày Nay số 41.

N. N.

chỉ làm tôn giá-trị hiệu

## BÌNH - DÂN

82, Phố TIỀN-TSIN 82, — HANOI

HIỆU NEM VÀ PHỞ CỦA BẠN TRẺ HANOI



MỘT NHÀ THI SĨ MỚI

# XUÂN DIỆU

LỜI GIỚI THIỆU CỦA THẾ - LŨ

**T**RONG những vần thơ của các bạn gửi đến Phong Hóa hồi báo - còn sống, một hôm chúng tôi nhận được một bài thơ ngắn dưới ký Xuân Diệu. Bài thơ ấy tả cái súc huyền diệu, cái lực thần tiên của âm nhạc vang động (tới tâm hồn). Tác giả thấy hương thơm của hoa, thấy vị say của rượu ngọt, màu hương của ánh sáng và những cánh sương khói hiện hiên lẩn lờn trong giòng suối, lời chim và tiếng khóc than.

Ý thơ tỏ ra thi sĩ có một tâm hồn đằm thắm và rất dễ cảm xúc, nhưng lời thơ chưa được chải chuốt: ngụy ngôn như những ngón tay đòn uốn nắn cỏ non. Cách đó ít lâu, ông Xuân Diệu gửi đến một bài thứ hai xưa lại bài trước, trong đó chúng tôi thấy sự âu yếm của thi sĩ đối với nghệ thuật mình, và sự cố gắng diễn đạt những cảm tưởng của miêu bằng những lời xứng đáng. Ông khuyên người yêu hãy lắng nghe « khúc nhạc thơ » nhuần thấm, hãy « uống thơ tan trong khúc nhạc » và

Hãy tự buông cho khúc nhạc hương  
Đỗn vào thế giới của Du Dương;  
Ngừng hơi thở lại, xem trong ấy  
Hiện hiện hoa và phảng phất  
hương...

Đó là bốn câu chót đáo nhất trong mười sáu câu bối rối và mơ hồ.

Bài thơ bời thế không đáng, nhưng chúng tôi chắc thế nào cái thiện tài còn khép nép kia sẽ có lúc này nở ra, và khi đó sẽ có những màu đậm đà, những ánh sán lạn.

Quả nhiên sự mong ước của chúng tôi thành sự thực.

Ông Xuân Diệu lần lượt gửi thơ đến, và cũng là gửi những lời hứa

## CÂU ĐỐI TẾT

Suốt một tháng xuân, yên  
tiệc linh đình, thưa bạc, thưa  
tiền, oai eу lớn,

Luôn ba ngày tết, khói  
hương quanh quê, thiếu  
cơm, thiếu áo, khổ thẳng  
eu ..

Mùi lạ, tiên ông phi kiềm  
bản  
Lòng thâm, quái hiệp nuốt  
tiền mua ..  
Bảo Trúc Sơn

hẹn chắc chắn của tâm hồn ông.

Đó là một tâm sự nồng nàn mà kin đáo, một linh hồn rạng rỡ và say mê, đắm thâm hiên ở trong những điệu thơ êm dịu và ái âu, thiết tha và bồng bột. Cảnh sắc của sự vật, nỗi âm thầm của tình ái, dáng tươi cười của mùa xuân, nỗi tiếc thương lạnh lẽo của mùa thu, ời van xin, khuyên nhủ của lầm lòng yêu thầm thia nhưng rực rỡ; tất cả những tình cảm ấy đều là trong thơ của Xuân Diệu một cách mới lạ, ý nhị, vừa đơn giản, vừa đầy đủ; gợi cho ta thấy những hình ảnh, những tư tưởng bất ngát và tươi đẹp không ngờ. Thơ của ông không phải là « văn chương » nữa; đó là lời nói, là tiếng reo vui hay tiếng nán nỉ, là sự chân thành cảm xúc, hoặc là những tình ý rạo rực biến lẩn trong những thanh âm...

Sự yêu đương trong lòng người thi sĩ này cũng kin đáo chân thực như nghệ thuật của ông. Ông im lặng để cho lòng yêu yên lặng hòa với cảnh vật, nhưng trong sự im lặng ấy, ta thấy cảnh vật chung quanh ông có biết bao vẻ tình tứ và bao nhiêu điều ẩn:

Một tối, bầu trời đậm sắc mây,  
Cây lùm nghiêng xuống cảnh hoa  
gầy,  
Hoa nghiêng xuống cõi, trong khi cõi  
Nghiêng... ng lán rêu. — Một tối

dày...

Những lời huyền bí lòi lên trăng,  
Những ý bao la gói xuống trầu,  
Những tiếng ân tình hoa bảo giờ,  
Gió dạo rủ rủ bão hoa xuân....

Khi lòng chưa chan sự thương nhớ, trước hết ông thầm nhắc đến cảnh vật gợi buồn bãng những lời thân mật và thê thiết :

Bữa nay lạnh, mặt trời đi ngủ sớm.  
Anh nhớ em, em hối! anh nhớ em!  
Không gì buồn bằng những buổi chiều em

Mà ánh sáng hóa dần cùng bóng tối;

Gió lướt thướt kéo mình qua cổ rót;

Vài miếng đêm u-uất lùn trong cảnh;

Mây theo chim về đây núi xa xanh

Từng đoàn lòn nhịp nhàng và lặng lẽ.

mùa xuân,

Không gian xám trường sáplanthanhkhôlè.

Tất cả lòng buồn nǎo của nhà thi sĩ hình như thoát ra, hình như mông mênh hòa hợp với cảnh vật mông mênh, và cũng hình như đề mực cho cảnh vật len thâm vào tận tâm hồn. Trong thơ ông, tình với cảnh bao giờ cũng có sự cảm thông mật thiết :

Thôi kết rồi! còn chi nứa đâu em!  
Thôi hết rồi gió gác với trăng thèm,  
Với sương lá rụng trên đầu gùi gùi.  
Thôi đã hết hờn ghen và giận dỗi.

— Được giận hờn nhau, sung sướng

bao nhiêu!

Anh một mình nghe tất cả buổi chiều  
Vào chậm chậm ở trong hồn hưu

quanh.

Người ta đoán thấy dáng điệu để mè bát ngát của người thi sĩ đa tình trong lúc say sưa đau đớn, người ta hướng những vị chúa chát kỳ di đầm thắm của nỗi xót thương. Có phải không, ông đã gọi ra hết được những điều mong manh u àn trong lòng người và cùng với chúng ta cũng chung những lời thơ than tuyệt vọng.

Bởi vì nhà thi sĩ biết yêu, theo nghĩa rộng rãi nhất của tình yêu. Ông có tâm lòng đầm đùi của tất cả mọi người; yêu nhan sắc, yêu non sông, yêu thơ ca, và yêu cả những nỗi buồn thương, nhớ tiếc. Mà yêu là yêu chứ không nghĩ đến tại sao yêu? Ông trả lời cho lòng ông rằng:

Ai đem phản chất một mùi hương,  
Hay bắn cầm ca? Tôi chỉ thương,  
Chỉ mặc tình theo giòng cảm xúc,  
Như thuyền ngũ phủ lạc trong sương.  
Làm sao cắt nghĩa được tình yêu!  
Có nghĩa gì đâu, một buổi chiều  
Nó chiếm hồn ta bằng nàng nhat.  
Bằng mây nhẹ nhẹ gió hú hú?

Cho nên nhà thi sĩ lúc nào cũng có cớ để cho tâm hồn rung động. Một ngày chủ nhật bô phì đi qua nữa, dù khiếu ông xa xôi nghĩ đến những ngày dần phai:

Thong thả chiều vàng thông thả lại..

Rồi dì.. dêm xám tối dần dần..

Cứ thế mà bay cho đến hết

Những ngày, những tháng, những

mùa xuân,

Ông vì những giờ trong những

ngày tốt đẹp ấy như những bó hoa tươi mà ông ôm ấp trong tay, nhưng ông phải tiếc than vì bó hoa không còn được mai:

Vita mới kinh mai tôi cảm thấy  
Trong tay ôm một bó hoa cười,  
Ngọn gió thời gian không ngọt thoảng,  
Giờ tan như những cánh hoa rơi.

Mùa xuân với những tiếng chim ca ánh sáng; với những nụ cười thắm, kết bằng những cánh hồng, với hơi gió xuân thơm nhở nhẹ và vòi ý, là lời thổi cho cánh mai cợt ghẹo nhánh đào, với những tiếng cát reo hót hở mà nghệ thuật của ông đã đưa vào những câu thanh lịch xiết bao đậm đà :

Gió vươn ánh ỏi tiếng chim vui,  
Thiếu nữ nhìn sương chói mắt trời!  
Sao buổi đầu xuân em ái thế!  
Cánh hồng kết những nụ cười tươi.  
Ánh sáng ôm trùm những ngọn cao;  
Cây vân grung nắng lá xôn xao;  
Gió thơm pha phết bay vòi ý  
Đem động cánh mai với nhánh đào.

Đêm trăng có những ánh vàng reo thành tiếng dưới ngọn bút ông:  
Trong vườn đêm ấy nhiều trăng quá,  
Ánh sáng tuôn dày các lối đi.

Tôi với người yêu qua nhè nhẹ  
Im lìm không dám nói nỗi chí.  
Mùa thu với những hoa lá tả tơi  
và xao động, với những luồng rún rẩy lạnh lẽo, với những đêm quang sáng và những ngày buồn tênh:  
Thỉnh thoảng nàng Trăng tự ngàn

Non xa khởi sự nhạt xuong mờ,  
Đã nghe rét mướt luôn trong gió,  
Đã vắng người sang những chuyến

dù.  
Ở tình cảnh nào, Xuân Diệu cũng có lời mềm mại, hoặc sán lạn, đê mê, hoặc lả loi sung sướng, hoặc buồn bã tha thiết như tiếng thở than tận cõi sâu kín của tâm hồn.

Nhà thi sĩ ấy bảo ta rằng:  
Tất cả tôi run rẩy tự giác dân.  
Mà đó là những giây đòn huyền bí  
kết bởi muôn sợi tình cảm thiết tha, bởi những cảnh sắc anh linh  
khiến cho nhà thi sĩ dễ xúc động  
hát lên những tiếng đẹp đẽ ngọt  
ngào đã yên ủi được chúng ta trong  
cuộc đời thực hiện.

Sự cảm động rồi rào và qui báu  
của ông còn cho ta thấy nhiều  
hứng vị của cái chân tài đặc biệt  
ấy. Tôi mong rằng sẽ được dịp nó  
đến thơ của Xuân Diệu nhiều hơn  
để lại được ca tụng nhà thi sĩ của  
tuổi xuân, của lòng yêu, và của ánh  
sáng.

THẾ-LŨ

## Các ngài ở xa Hanoi muốn

- 1) Nhớ mua bắt cú thư hàng gi,
- 2) Gửi bán các hóa-phẩm của mình chế tạo.
- 3) Học kế-toán (comptabilité) theo lối hàn thu (par correspondance) để hoặc xem xét, hoặc giữ lấy sổ-sách của hiệu minh cho đúng thương luật.

chì cản biên thư cho:

## BÙI - ĐỨC - DẬU

Expert comptable agréé par le Tribunal de Hanoi

Code National français

Représentant de commerce

30, Quai Clémenceau  
161, Route de Hué  
12, Rue des Cantonnais

HANOI

Téléphone : N° 717

Correspondant à : Vinh, Hué, Tourane, Faifo et Saigon pour l'Indochine et à Paris pour l'Europe



DIEU THUOC  
CAITHUYEN



MARQUE DÉPOSÉE

**GIA BẢN: 5 XU**



Các ngài mang tờ quảng-cáo này lại bản-hiệu Hanoi hay Haiphong,  
mua một cát-tút, 25 gói thuốc lá

**SLOOP GIÁ 1\$ 20**

các ngài sẽ được biếu một quyển chuyện **KIM-VÂN-KIỀU** in giấy  
rất đẹp để riêng tặng các ngài.

ÉTABLISSEMENTS  
**BOY-LANDRY**  
HANOI – HAIPHONG

Mang tờ quảng-cáo này lại bản-hiệu  
Hanoi hay Haiphong mua các thứ  
như sau này thì được trừ **10%**:

Vins de Bordeaux.  
Tenax.  
Mousseux « Gloire d'Anjou ».  
Champagne « Pol Roger ».  
Lait « Vache Verte ».  
— « Le Champion ».  
— « Gloria ».  
— « Sunset ».  
Beurre Lepelletier.  
APÉRITIF:  
Bonal.  
Pikin.  
Berger.

Cái bon trừ này chỉ có giá-trị ở Bắc-Kỳ  
và từ nay đến **TẾT** ta thôi.

Hiệu BOY-LANDRY bán rẻ cho các ngài  
để các ngài dùng trong dịp **TẾT** được  
may mắn.